

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi:**     - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
                  - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ THĂNG LONG

- Mã chứng khoán: TIG

- Địa chỉ: Tầng 8, Tháp B Tòa nhà Sông Đà, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại liên hệ: 024 6258 8555

Fax: 024 6256 6966

- E-mail: info@thanglonginvestgroup.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/04/2023 tại đường dẫn: [www.tig.vn](http://www.tig.vn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Website;
- Lưu VT.

**Tài liệu đính kèm:**

- Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và các hồ sơ, tài liệu kèm theo.



## **BIÊN BẢN HỌP**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ THĂNG LONG**

#### **I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (“TIG”)  
Địa chỉ trụ sở: Tầng 8, Tháp B Tòa nhà Sông Đà, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội  
Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh – Số 0101164614 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/7/2001 và các lần nghiệp: điều chỉnh

#### **II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Thời gian: 08 giờ 30 phút, Thứ Tư ngày 19 tháng 4 năm 2023  
Địa điểm: Trung tâm Hội nghị Golden Lotus, Vườn Vua Resort & Villas, Xã Đồng Trung, Huyện Thanh Thủy, Tỉnh Phú Thọ

#### **III. THÀNH PHẦN THAM DỰ**

- Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.
  - Đại diện Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long:
    - Ông Nguyễn Phúc Long : Chủ tịch Hội đồng quản trị
    - Bà Đào Thị Thanh : Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính
    - Ông Nguyễn Viết Việt : Thành viên Hội đồng quản trị độc lập
    - Ông Hồ Ngọc Hải : Thành viên Hội đồng quản trị, Quyền Tổng Giám đốc
    - Ông Dương Quang Trung : Phó Tổng Giám đốc
    - Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết : Trưởng Ban Kiểm soát
- Cùng các Ông/Bà là thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban Kiểm soát

(BKS), Ban Điều hành (BDH), Đại diện cơ quan báo chí và Cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

#### IV. THỦ TỤC TẠI ĐẠI HỘI

1. Kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội:

Đề Đại hội tiến hành đúng quy định, Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể: Tại thời điểm 09 giờ 10 phút, có 127 cổ đông/người đại diện được ủy quyền có mặt tham dự Đại hội, đại diện cho 122.273.062 cổ phần, trên tổng số 176.006.485 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 69,47% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ TIG, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ĐHĐCĐ) của TIG đủ điều kiện tiến hành.

2. Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, gồm các thành viên:

- Ông Nguyễn Phúc Long, Chủ tịch HĐQT : Chủ tọa Đại hội
- Hồ Ngọc Hải , Thành viên HĐQT, Quyền Tổng Giám đốc : Thành viên
- Ông Dương Quang Trung, Phó Tổng Giám đốc : Thành viên

3. Đoàn Chủ tọa chỉ định Ban Thư ký Đại hội, gồm các thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Hương : Trưởng Ban
- Ông Hà Thế Công : Thành viên

4. Đại hội cổ đông đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, gồm các thành viên:

- Bà Bùi Minh Trang : Trưởng Ban
- Bà Phan Thị Ngát : Thành viên
- Bà Lê Thị Hoa : Thành viên

5. Đề Đại hội được tiến hành, MC Đại hội trình bày Quy chế tổ chức Đại hội.

6. Thay mặt Đoàn Chủ tọa, Ông Nguyễn Phúc Long – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa trình bày các Nội dung chương trình Đại hội. Theo đó, ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của TIG sẽ gồm các nội dung cụ thể như sau:

- 1) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và chỉ tiêu kế hoạch năm 2023;
- 2) Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022;
- 3) Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023;

- 4) Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc;
- 5) Tờ trình Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập;
- 6) Tờ trình Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao năm 2023;
- 7) Tờ trình Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022;
- 8) Tờ trình Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- 9) Báo cáo về việc thực hiện phát hành trái phiếu chuyển đổi;
- 10) Tờ trình Thành lập Công ty con/Chi nhánh tại Châu Âu;
- 11) Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026;
- 12) Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026;
- 13) Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Sau khi nghe trình bày, Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Nội dung chương trình Đại hội với tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

## **V. TRÌNH BÀY CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

1. Thay mặt Hội đồng quản trị, Ông Nguyễn Phúc Long, Chủ tịch HĐQT trình bày:
  - Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.
2. Thay mặt Đoàn Chủ tọa, Ông Dương Quang Trung, Phó Tổng Giám đốc trình bày:
  - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và chỉ tiêu kế hoạch năm 2023;
  - Tờ trình Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao năm 2023;
  - Tờ trình Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022;
  - Tờ trình Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
  - Báo cáo về việc thực hiện phát hành trái phiếu chuyển đổi;
  - Tờ trình Thành lập Công ty con/Chi nhánh tại Châu Âu;
  - Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.
3. Thay mặt Ban Kiểm soát, Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Trưởng Ban Kiểm soát trình bày:
  - Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022;



- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc;
  - Tờ trình Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập.
4. Thay mặt Đoàn Chủ tọa, Ông Hồ Ngọc Hải, Thành viên Hội đồng quản trị, Quyền Tổng giám đốc trình bày:
- Tờ trình Miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026;
  - Tờ trình Miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026;
  - Danh sách ứng viên Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát bầu thay thế nhiệm kỳ 2021-2026.
5. Thay mặt Ban Kiểm phiếu, Bà Bùi Minh Trang, Trưởng Ban Kiểm phiếu trình bày:
- Quy chế Bầu cử thay thế Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

## **VI. THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT**

Đoàn chủ tọa và Đại hội đã lắng nghe ý kiến các cổ đông và tiến hành thảo luận về nội dung các báo cáo, tờ trình đã được trình bày tại Đại hội. Đại hội đã thống nhất các nội dung trình bày, giải thích tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

Các cổ đông tiến hành biểu quyết các nội dung được trình tại Đại hội.

## **VII. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ**

Thay mặt Ban Kiểm phiếu, Bà Bùi Minh Trang, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu, như sau:

- 1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 theo Báo cáo số 15/2023/BC-TGD đính kèm**
  - Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không đồng ý là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022 theo Tờ trình số 16/2023/TTr-TIG đính kèm**
  - Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

- Số phiếu biểu quyết Không đồng ý là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- 3. Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 theo Báo cáo số 17/2023/BC-TIG đính kèm**
- Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không đồng ý là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- 4. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc theo Báo cáo số 18/2023/BC-BKS đính kèm**
- Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không đồng ý là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- 5. Tờ trình Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập theo Tờ trình số 19/2023/TTr-TIG đính kèm**
- Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không đồng ý là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- 6. Tờ trình Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao năm 2023 theo Tờ trình số 20/2023/TTr-TIG đính kèm**
- Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

- Số phiếu biểu quyết Không đồng ý là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- 7. Tờ trình Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo Tờ trình số 21/2023/TTr-TIG đính kèm**
- Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không đồng ý là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- 8. Tờ trình Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo Tờ trình số 22/2023/TTr-TIG đính kèm**
- Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không đồng ý là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- 9. Báo cáo về việc thực hiện phát hành trái phiếu chuyển đổi theo Báo cáo số 23/2023/BC-TIG đính kèm**
- Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không đồng ý là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- 10. Tờ trình Thành lập Công ty con/Chi nhánh tại Châu Âu theo Tờ trình số 24/2023/TTr-TIG đính kèm**
- Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

- Số phiếu biểu quyết Không đồng ý là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
- Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**11. Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 theo Tờ trình số 25/2023/TTr-TIG đính kèm**

Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với:

Ông Lê Văn Châu – Thành viên Hội đồng quản trị

- Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
- Số phiếu biểu quyết Không đồng ý là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
- Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**12. Tờ trình Miễn nhiệm và bầu thay thế Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 theo Tờ trình số 36/2023/TTr-TIG đính kèm**

Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát đối với:

Ông Trần Xuân Đại Thắng – Thành viên Ban Kiểm soát

- Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
- Số phiếu biểu quyết Không đồng ý là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
- Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**13. Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát theo Tờ trình số 26/2023/TTr-TIG đính kèm**

- Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
- Số phiếu biểu quyết Không đồng ý là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
- Số phiếu biểu quyết Không có ý kiến là: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**14. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:**

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ	Kết quả
1	<b>Ông Dương Quang Trung</b>	122.254.621	<b>99,98%</b>	Trúng cử

**15. Kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:**

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ	Kết quả
1	<b>Ông Vũ Ngọc Anh</b>	122.272.552	<b>100%</b>	Trúng cử

**VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI**

Thay mặt Ban Thư Ký Đại hội, Bà Nguyễn Thị Thanh Hương trình bày Biên bản và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Biên bản này do Ban Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ và trung thực, gồm 11 (mười một) trang, đã được đọc và được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long kết thúc vào hồi 12 giờ 00 phút cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ**

**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Thanh Hương**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA**

**CHỦ TỌA**



**Nguyễn Phúc Long**

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, VNX;
- Ban Kiểm soát (để giám sát);
- HĐQT, BĐH (để thực hiện),
- Lưu VT.

Số: 01/2023/NQ/ĐHĐCĐ-TIG

Phú Thọ, ngày 19 tháng 4 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

#### CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ THĂNG LONG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long;

Căn cứ Biên bản họp và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long ngày 19/4/2023.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 theo Báo cáo số 15/2023/BC-TGD đính kèm  
*Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*
2. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022 theo Tờ trình số 16/2023/TTr-TIG đính kèm  
*Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*
3. Thông qua Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 theo Báo cáo số 17/2023/BC-TIG đính kèm  
*Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*
4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc theo Báo cáo số 18/2023/BC-BKS đính kèm

*Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

5. Thông qua Tờ trình Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập theo Tờ trình số 19/2023/TTr-TIG đính kèm

*Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

6. Thông qua Tờ trình Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao năm 2023 theo Tờ trình số 20/2023/TTr-TIG đính kèm

*Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

7. Thông qua Tờ trình Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo Tờ trình số 21/2023/TTr-TIG đính kèm

*Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

8. Thông qua Tờ trình Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo Tờ trình số 22/2023/TTr-TIG đính kèm

*Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

9. Thông qua Báo cáo về việc thực hiện phát hành trái phiếu chuyển đổi theo Báo cáo số 23/2023/BC-TIG đính kèm

*Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

10. Thông qua Tờ trình Thành lập Công ty con/Chi nhánh tại Châu Âu theo Tờ trình số 24/2023/TTr-TIG đính kèm

*Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

11. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 theo Tờ trình số 25/2023/TTr-TIG đính kèm

Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với:

Ông Lê Văn Châu – Thành viên Hội đồng quản trị

*Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

12. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 theo Tờ trình số 36/2023/TTr-TIG đính kèm

Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát đối với:

Ông Trần Xuân Đại Thắng – Thành viên Ban Kiểm soát





Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

13. Thông qua Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát theo Tờ trình số 26/2023/TTr-TIG đính kèm

Số phiếu biểu quyết Đồng ý là: 122 phiếu, đại diện cho 122.235.179 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Điều 2. Thông qua danh sách thành viên Hội đồng quản trị trúng cử nhiệm kỳ 2021-2026

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Dương Quang Trung	122.254.621	99,98%

- Điều 3. Thông qua danh sách thành viên Ban Kiểm soát trúng cử nhiệm kỳ 2021-2026

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Vũ Ngọc Anh	122.272.552	100%

- Điều 4. Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long giao cho Hội đồng quản trị căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

- Điều 5. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, Thủ trưởng các đơn vị, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

- Điều 6. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long thông qua toàn văn tại cuộc họp ngày 19/4/2023 với tỷ lệ tán thành là 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, HNX;
- Ban Kiểm soát (để giám sát);
- HĐQT, BĐH (để thực hiện);
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Phúc Long**



Số: 15/2023/BC-TGD

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 VÀ**  
**CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Năm 2022, kinh tế thế giới tiếp tục rơi vào tình trạng bất ổn, lạm phát cao, nhu cầu tiêu dùng trên toàn thế giới giảm mạnh. Trong bối cảnh cuộc xung đột địa chính trị giữa Nga và Ukraine diễn ra ngày càng ác liệt, lạm phát tăng, nhất là ở châu Âu và Mỹ. Cùng với đó là xu hướng tăng lãi suất, chính sách thắt chặt tiền tệ... cũng khiến nền kinh tế bị ảnh hưởng. Việc phát triển các dự án mới gặp nhiều khó khăn do những quy định về đất đai, vướng mắc trong khâu giao đất, thủ tục hưởng đền bù giải phóng mặt bằng... Các địa phương gặp khó khăn trong việc xác định giá đất, tính tiền sử dụng đất. Công tác quy hoạch thiếu tính đồng bộ, mâu thuẫn với một số luật liên quan nên nhiều địa phương khó thực hiện, lựa chọn chủ đầu tư, đặc biệt là chủ đầu tư dự án đô thị, nhà ở. Quy trình thủ tục còn nhiều bất cập, chưa thực sự hấp dẫn, thu hút chủ đầu tư tham gia phát triển. Các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản gặp nhiều khó khăn do khó tiếp cận nguồn vốn vay tín dụng, phát hành trái phiếu và huy động vốn của khách hàng, dẫn đến nhiều doanh nghiệp thiếu vốn phải giãn tiến độ hoặc tạm dừng triển khai thực hiện dự án.

Bên cạnh đó, lãi suất cho vay, tỷ giá ngoại tệ, giá xăng dầu, giá vật liệu xây dựng tăng cao, dẫn đến chi phí của doanh nghiệp cũng tăng cao gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Thiếu dòng tiền để trả cho doanh nghiệp cung ứng và trả lương người lao động do chủ đầu tư không có nguồn để thanh toán và thực hiện các nghĩa vụ thuế. Không những vậy, khách hàng mua bất động sản khó tiếp cận vốn vay của các tổ chức tín dụng gián tiếp ảnh hưởng đến thanh khoản các sản phẩm, dự án bất động sản, dẫn đến các doanh nghiệp không bán được sản phẩm để thu hồi vốn và tái đầu tư.

Mặc dù tình hình kinh tế nói chung và ngành kinh doanh bất động sản nói riêng gặp nhiều khó khăn, nhưng Công ty TIG vẫn nỗ lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ đã đề ra, tìm những hướng đi riêng và đạt được nhiều thành quả trong năm 2022.

**2. Kết quả hoạt động kinh doanh 2022**

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		Tỷ trọng TH 2022/2021 (%)	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
Vốn điều lệ	1.300.068	1.300.068	1.760.065	1.760.065	135%	135%
Vốn điều lệ bình quân	1.300.068	1.300.068	1.760.065	1.760.065	135%	135%
Tổng doanh thu	712.212	1.086.553	1.041.481	1.141.150	146%	105%
Tổng chi phí	504.897	824.603	731.648	865.250	145%	105%
Lợi nhuận trước thuế	207.315	261.951	309.833	275.900	149%	105%

- **Doanh thu:** Năm 2022, TIG đạt tổng doanh thu hợp nhất là 1.141,1 tỷ đồng, bằng 105% so với năm 2021 đạt 79% kế hoạch, Doanh thu công ty mẹ đạt 1.041,5 tỷ đồng, bằng 146% so với năm 2021 đạt 99% kế hoạch.
- **Chi phí:** Năm 2022, chi phí giá vốn, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính tăng do doanh thu năm 2022 tăng so với năm 2021.
- **Lợi nhuận:** Về lợi nhuận, năm 2022 lợi nhuận trước thuế công ty mẹ và hợp nhất lần lượt đạt 309.8 tỷ và 276 tỷ, bằng 149% và 105% so với năm 2021. Năm 2022 với ảnh hưởng của tình hình kinh tế thế giới cũng như trong nước nhưng kết quả kinh doanh Công ty mẹ của TIG đạt vượt mức kế hoạch đề ra, tuy nhiên kết quả kinh doanh Hợp nhất chưa đạt được.

### 3. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021 (triệu đồng)		Năm 2022 (triệu đồng)		Tăng giảm (%)	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>2.574.465</b>	<b>3.518.555</b>	<b>2.696.104</b>	<b>4.315.721</b>	<b>104,7%</b>	<b>122,7%</b>
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>301.649</b>	<b>1.470.884</b>	<b>606.334</b>	<b>1.439.075</b>	<b>201,0%</b>	<b>97,8%</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	70.571	540.210	322.360	441.718	456,8%	81,8%

Các khoản phải thu ngắn hạn	132.449	640.414	162.240	513.855	122,5%	80,2%
Hàng tồn kho	98.241	289.518	117.649	478.338	119,8%	165,2%
Tài sản ngắn hạn khác	388	742	4.085	5.164	1052,8%	696 %
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>2.272.816</b>	<b>2.047.671</b>	<b>2.089.770</b>	<b>2.876.646</b>	<b>91,9%</b>	<b>140,5%</b>
Các khoản phải thu dài hạn	509.009	1.264.894	697.075	1.725.328	<b>136,9%</b>	<b>136,4%</b>
Tài sản cố định	9.899	74.013	6.991	73.804	<b>70,6%</b>	<b>99,7%</b>
Tài sản dở dang dài hạn	30.094	41.861	91.918	127.918	<b>305,4%</b>	<b>305,6%</b>
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.723.611	405.414	1.293.408	938.041	<b>75,0%</b>	<b>231,4%</b>
Tài sản dài hạn khác	203	261.489	378	11.555	<b>186,2%</b>	<b>4,4%</b>
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>2.574.465</b>	<b>3.518.555</b>	<b>2.696.104</b>	<b>4.315.721</b>	<b>104,7%</b>	<b>122,7%</b>
Nợ ngắn hạn	191.561	659.566	176.437	910.118	<b>92,1%</b>	<b>138,%</b>
Nợ dài hạn	879.559	849.995	447.022	905.153	<b>50,8%</b>	<b>106,5%</b>
Vốn chủ sở hữu	1.503.345	2.008.994	2.072.645	2.500.449	<b>137,9%</b>	<b>124,5%</b>
Lợi ích cổ đông thiểu số		454.254		418.450		<b>92,1%</b>

**Tài sản ngắn hạn:** Giảm từ 1470 tỷ đồng xuống 1.439 tỷ đồng trong năm 2022, mức giảm không đáng kể, chủ yếu do biến động giảm các khoản phải thu ngắn hạn và các khoản tương đương tiền.

**Tài sản dài hạn:** Tăng từ 2.047 tỷ đồng lên 2.876,6 tỷ đồng, tương đương mức tăng 40,5% chủ yếu do biến động từ các khoản phải thu và tài sản dở dang và các khoản đầu tư tài chính dài hạn.

**Tổng nợ phải trả:** Tăng từ 1.509 tỷ đồng lên 1.815 tỷ đồng. Các khoản nợ phải trả tăng là do khoản doanh thu nhận trước từ khách hàng, tăng từ 23 tỷ lên 401 tỷ.

**Thuế và các khoản phải nộp nhà nước năm 2022 đạt: 100 tỷ đồng.**

**Chỉ số về khả năng thanh toán và năng lực hoạt động**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		Năm 2022	
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất

<b>Chỉ tiêu khả năng thanh toán</b>					
Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,57	2,23	3,44	1,58
TS Ngắn hạn/Nợ ngắn hạn					
Hệ số thanh toán nhanh = TSLĐ- Hàng tồn kho/nợ ngắn hạn	Lần	1,06	1,79	2,78	1.06
<b>Chỉ tiêu cơ cấu vốn</b>					
+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,42	0,43	0,23	0,42
+ Hệ số nợ /Vốn chủ sở hữu	Lần	0,71	0,75	0,30	0,73
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>					
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	6,68	2,83	6,59	2,12
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	Lần	0,3	0,34	0,31	0,24
<b>Chỉ tiêu khả năng sinh lời</b>					
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	29%	22%	32%	23%
Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	11%	10%	13%	9%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	6,60%	5,80%	10%	5,13%
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐSXKD/doanh thu thuần	%	18%	29%	37%	29,33%

**Hệ số thanh toán ngắn hạn** tăng từ 1,57 lần (đối với Công ty mẹ) lên 3,44 lần, giảm từ 2,23 xuống 1,58 lần (hợp nhất); Hệ số thanh toán nhanh tăng từ 1,06 lần lên 2,78 lần (công ty mẹ); giảm từ 1,79 lần xuống 1,06 lần (hợp nhất). Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh (hợp nhất) có xu hướng giảm so với năm trước là do ứng trước của khách hàng phải trả tăng so với năm 2021 - là các khoản ứng trước hợp tác đầu tư các dự án của Tập đoàn. Do vậy tình hình và khả năng thanh toán của công ty vẫn rất tốt và cao so với các công ty hoạt động cùng ngành nghề.

**Hệ số nợ phải trả/tổng tài sản** năm 2022 tăng từ 0,42 lần xuống 0,23 lần (đối với Công ty

mẹ) và 0,43 lần xuống 0,42 lần (công ty hợp nhất) so với năm 2021.

**Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu** năm 2022 giảm từ 0,71 lần xuống 0,3 lần (đối với Công ty mẹ) và 0,75 lần xuống 0,73 lần (công ty hợp nhất) so với năm 2021.

**Hệ số vòng quay hàng tồn kho** năm 2022 là 2,12 vòng (công ty hợp nhất).

**Hệ số doanh thu thuần/tổng tài sản** tăng từ 0,3 lên 0,34 đối với công ty mẹ và giảm 0,34 xuống 0,24 lần hợp nhất.

#### **4. Công tác quản lý nhân sự:**

Năm 2022, mặc dù chịu ảnh hưởng bởi những khó khăn chung của nền kinh tế vĩ mô và thiên tai dịch bệnh, TIG vẫn đặc biệt chú trọng, quan tâm đến công tác phát triển nhân sự, áp dụng công nghệ vào việc quản lý điều hành, tạo điều kiện, môi trường tốt nhất cho nhân sự được phát huy, phát triển năng lực; đóng góp vào sự phát triển của Tập đoàn.

- Tuyển dụng và đào tạo: Ưu tiên tuyển dụng nhân sự cho các hoạt động kinh doanh chính của Tập đoàn: Kinh doanh dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng, thi công xây dựng công trình,... Tăng cường công tác đào tạo nhân sự để phát huy tối đa năng lực và phát triển nhân sự theo hình thức “nhân sự đa năng”.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhân sự: Triển khai thành công Hệ thống văn phòng điện tử Amis Misa cho phép Công ty quản trị nhân sự hiệu quả, quá trình vận hành công việc xuyên suốt, kết nối công việc của các bộ phận trong một hệ thống chung, đồng thời đảm bảo được tính bảo mật thông tin doanh nghiệp. Nhờ đó, hiệu quả công việc của các bộ phận nói riêng và của Công ty nói chung đã tăng lên đáng kể.

- Áp dụng KPI cho từng vị trí công việc. Gắn KPI vào việc trả lương, thưởng cho cán bộ nhân viên, tạo nên động lực thúc đẩy năng suất lao động và hiệu quả công việc chung của toàn Tập đoàn.

- Một số số liệu liên quan đến nhân sự năm 2022 của TIG:

+ Tổng số nhân viên đang làm việc tại Tập đoàn tính đến 31/12/2022 là khoảng 800 người, bao gồm nhân sự ký Hợp đồng lao động là 310 người và lao động thời vụ cho các vụ việc, dự án, công trình thi công xây lắp, dịch vụ... phát sinh khi cần thiết là khoảng 450 - 500 người. Trong năm 2022, TIG tăng cường bổ sung nhân sự lao động trực tiếp tại các dự án, công ty thành viên để triển khai đầy mạnh hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển hoạt động kinh doanh dịch vụ.

+ Thu nhập bình quân của cán bộ nhân viên TIG năm 2022 là 14.000.000 đồng/người/tháng.

#### **5. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

- **Dự án Khu du lịch Biệt thự sinh thái nghỉ dưỡng Vườn Vua (Vườn Vua Resort & Villas):** Tiếp tục Thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho từng thửa đất, từng căn Biệt thự cho khách hàng; Hoàn thành, đưa vào vận hành khai thác hệ thống Biệt thự nghỉ dưỡng

5 sao Kim Liên, Thanh Liên, Bích Liên thương hiệu: “Wyndham Vuon Vua Thanh Thuy”; Hoàn thiện và đưa vào vận hành khai thác hệ thống Biệt thự nghỉ dưỡng 4 sao thương hiệu “King Garden Thanh Thuy, BW Signature Collection By Best Western” cùng dịch vụ khoáng nóng Onsen và biệt thự VIP Villas Onsen; Hoàn thiện và chuẩn bị đưa vào vận hành khu nhà phố Shophouse cùng các công trình phụ trợ, các khu vui chơi giải trí lân cận.

- **Dự án Khu nhà ở thấp tầng (nhà vườn liền kề TIG Đại Mỹ):** Tiếp tục hoàn thiện công tác xây dựng, chỉnh trang lại khuôn viên hạ tầng, hoàn thành thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất cho khách hàng.

- **Dự án Nhà máy điện gió Thăng Long Hướng Sơn 1 và Thăng Long Hướng Sơn 2:** Dự án đã được UBND tỉnh Quảng Trị chấp thuận chủ trương thỏa thuận, bố trí địa điểm đề xuất Bộ Công Thương đưa vào Quy hoạch điện gió Quốc Gia, Cục điện lực và năng lượng tái tạo, Cục điều tiết điện lực, Tổng Công ty truyền tải điện quốc gia, Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia, Sở công thương tỉnh Quảng Trị đã thẩm định hồ sơ. Bộ Công Thương đã trình quy hoạch điện 8 và chờ Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để triển khai các bước tiếp theo. Đã thi công hoàn thành cột đo gió và đã triển khai đo gió với lưu lượng gió tốt đảm bảo đủ điều kiện triển khai, tính khả thi đầu tư có hiệu quả cao.

- **Dự án đầu tư Sân Golf 18 hố kết hợp khu tái định cư, nhà ở sinh thái gắn liền với quần thể Khu du lịch biệt thự sinh thái, nghỉ dưỡng Vườn Vua:** Dự án đã được UBND tỉnh Phú Thọ chấp thuận chủ trương giao triển khai tài trợ lập quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 theo phương án ý tưởng được TIG đề trình để đầu tư Dự Án sân Golf 18 hố kết hợp khu tái định cư và nhà ở sinh thái. Hiện tại, đồ án quy hoạch đã được thẩm định, đang trình UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt. TIG đã và đang triển khai các bước tiếp theo để hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án.

- Triển khai hoạt động đầu tư, kinh doanh bất động sản định cư tại thị trường Châu Âu: Trước những khó khăn của thị trường bất động sản trong nước, công ty đã mở ra hướng đi riêng là khai thác thị trường bất động sản tiềm năng tại Hungary, các giao dịch phát sinh từ cuối năm 2022 chưa được ghi nhận doanh thu trong năm 2022 theo quy định của luật kế toán, tuy nhiên mảng kinh doanh này sẽ đem lại nguồn thu lớn cho công ty kể từ năm 2023.

- **Dự án tòa nhà hỗn hợp Viettronics – Hà Thành:** Dự án đang được Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Hà Thành (TIG sở hữu 45% vốn điều lệ) và đơn vị đối tác thực hiện các thủ tục pháp lý chuẩn bị đầu tư.

- **Dự án khu nhà ở lô 8.1 Mỹ Đình:** Đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng; Đang thực hiện thủ tục giao đất;

- **Dự án đầu tư xây dựng tòa nhà hỗn hợp TIG Plaza:** Đã hoàn thành xây xong kết cấu phần ngầm, phần thân thô và phần hoàn thiện công trình, còn lại các hạng mục về cửa, điện nhẹ, điều hòa... TIG và đối tác đang thực thiện các thủ tục pháp lý để hoàn thành dự án theo quy định.

- **Dự án Vân Trì – Thăng Long:** TIG và đối tác đang thực thiện các thủ tục pháp lý dự án theo quy định

**6. Công tác thi đua khen thưởng:** Trong năm 2022, TIG đã đạt được các thành tích đáng khích lệ sau:

- Giải thưởng Sao vàng Đất Việt;
- Cờ thi đua của UBND Thành phố Hà Nội cho đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2021;
- Cúp Thăng Long và Bằng khen tôn vinh các doanh nhân, doanh nghiệp Thăng Long năm 2022;
- Xếp hạng 44 trong top 500 doanh nghiệp có tốc độ phát triển nhanh nhất Việt Nam năm 2022 (Bảng xếp hạng Fast 500);

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022		Kế hoạch năm 2023	
		Công ty Mẹ	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Hợp nhất
1	Vốn điều lệ	1.760.065	1.760.065	2.176.072	2.176.072
2	Vốn điều lệ bình quân	1.760.065	1.760.065	1.924.067	1.924.067
3	Tổng doanh thu	1.041.481	1.141.150	1.024.656	1.253.963
4	Tổng chi phí	731.648	865.250	764.302	973.766
5	Lợi nhuận trước thuế	309.833	275.900	260.354	280.197
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ	17,60%	15,68%	12,0%	12,9%
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ bình quân	17,60%	15,68%	13,5%	14,6%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	10%		10%	

*Lưu ý: Kế hoạch vốn nêu trên xây dựng dựa trên kịch bản TIG phát hành thành công 240 tỷ đồng cổ phiếu riêng lẻ; Đồng thời tình hình nền kinh tế thế giới và trong nước có sự tăng trưởng ổn định. Trường hợp tình hình kinh tế chung diễn biến không thuận lợi ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty, kính trình ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh kế hoạch kinh doanh vào Quý 3/2023 để phù hợp với tình hình thực tế và sẽ báo ĐHĐCĐ tại phiên họp gần nhất.*

Trong những năm tới, Ban Tổng giám đốc đã trình báo cáo Hội đồng quản trị TIG xây dựng những kế hoạch phát triển với các mục tiêu cụ thể để phấn đấu đưa TIG là doanh nghiệp kinh doanh đa ngành nghề, hiệu quả cao, tài chính lành mạnh và sở hữu hệ sinh thái kinh doanh tiềm năng, phát triển bền vững dài hạn và tạo ra những sản phẩm, dịch vụ xanh, thực sự thiết yếu và hữu ích cho cộng đồng, xã hội. Kế hoạch phát triển đã được Hội đồng Quản trị trình bày trong



Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2023. Ban Tổng giám đốc xác định tập trung mọi nguồn lực, quyết liệt triển khai thực hiện thành công các kế hoạch, định hướng và các mục tiêu phát triển mà ĐHĐCĐ và HĐQT giao phó.

## **II. NỘI DUNG XIN Ý KIẾN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI**

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc Công ty trình Đại hội đồng Cổ đông. Kính đề nghị Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2022 đã kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán.
- Báo cáo tài chính Công ty mẹ và hợp nhất năm 2022 đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty tại [www.tig.vn](http://www.tig.vn).
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

### **Nơi nhận:**

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS



## **TỜ TRÌNH**

### **V/v: Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện các quy định về việc lập và kiểm toán báo cáo tài chính năm, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (“TIG”) đã yêu cầu đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của TIG.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nội dung Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ được kiểm toán năm 2022 và Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán (Báo cáo gửi kèm theo Tờ trình).

Kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Phúc Long**

Số: 17/2023/BC-TIG

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (“HĐQT”) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2022**

- Môi trường kinh doanh năm 2022**
- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

**II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022**

**1. Thành viên Hội đồng Quản trị:**

Đến ngày 31/12/2022, Hội đồng quản trị TIG bao gồm:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Nhiệm kỳ
1	Ông Nguyễn Phúc Long	Chủ tịch HĐQT	2021 - 2026
2	Ông Lê Văn Châu	Phó Chủ tịch HĐQT	2021 - 2026
3	Ông Hồ Ngọc Hải	Thành viên	2021 - 2026
4	Ông Nguyễn Việt Việt	Thành viên	2021 - 2026
5	Bà Đào Thị Thanh	Thành viên	2021 - 2026

**2. Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị:**

**2.1. Hoạt động của từng thành viên HĐQT**

Hoạt động của các thành viên HĐQT đều được phân công nhiệm vụ cụ thể, tạo tính dân chủ và sức mạnh trí tuệ tập thể; thực hiện thẩm tra các nội dung, nghị quyết thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, cụ thể:

- Ông Nguyễn Phúc Long - Chủ tịch HĐQT:

Với tư cách Chủ tịch HĐQT, Ông Nguyễn Phúc Long đã triệu tập, chủ trì và chỉ đạo các phiên họp HĐQT, thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung lấy ý kiến HĐQT trong năm 2022; Giám sát, chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động của, Ban Tổng Giám đốc, Ban Điều hành và các đơn vị kinh doanh. Trực tiếp chỉ đạo triển khai chiến lược phát triển Dự án đồng thời lãnh đạo chung mọi mặt hoạt động của Công ty.

- Ông Lê Văn Châu – Phó Chủ tịch HĐQT:

Với tư cách Phó Chủ tịch HĐQT, Ông Lê Văn Châu đã tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng Quản trị, tham mưu và cho ý kiến biểu quyết các nội dung xin ý kiến Hội đồng Quản trị; phụ trách công tác đối ngoại, kết nối với cơ quan quản lý cấp trên và quan hệ quốc tế.

- Ông Nguyễn Viết Việt: Ủy viên HĐQT

Với tư cách thành viên HĐQT, Ông Nguyễn Viết Việt đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, tham mưu và cho ý kiến biểu quyết các nội dung xin ý kiến HĐQT; Phụ trách về hình ảnh, truyền thông của Công ty.

- Ông Hồ Ngọc Hải: Ủy viên HĐQT:

Với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ông Hồ Ngọc Hải đã tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng Quản trị, tham mưu và cho ý kiến biểu quyết các nội dung xin ý kiến Hội đồng Quản trị. Phụ trách công tác thi công, xây dựng công trình các Dự án của Công ty.

- Bà Đào Thị Thanh: Ủy viên HĐQT

Với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Bà Đào Thị Thanh đã tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng Quản trị, tham mưu và cho ý kiến biểu quyết các nội dung xin ý kiến Hội đồng Quản trị. Phụ trách công tác tài chính kế toán, nguồn vốn và Hội đồng giá. Thực hiện ngăn ngừa, giải quyết những xung đột có thể phát sinh giữa các cổ đông hoặc cán bộ quản lý Công ty.

## 2.2. Các Nghị quyết HĐQT trong qua trong năm 2022, như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	2838/2022/NQ/HĐQT-TIG	30/12/2022	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
2	2836/2022/NQ/HĐQT-TIG	30/12/2022	Thông qua việc triển khai Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ, phương án sử dụng vốn; phương án đảm bảo việc chào	100%

			bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	
3	2805/2022/NQ/HĐQT-TIG	21/12/2022	Thay đổi Đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty và các công ty con	100%
4	2669/2022/NQ/HĐQT-TIG	17/11/2022	Kế hoạch lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
5	2510/2022/NQ/HĐQT-TIG	17/10/2022	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức, báo cáo và phương án xử lý cổ phiếu lẻ, nội dung sửa đổi Điều lệ và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	100%
6	2491/2022/NQ/HĐQT-TIG	05/10/2022	Thông qua việc thành lập chi nhánh của Công ty tại Hungary	100%
7	1276/2022/NQ - HĐQT	02/08/2022	Thông qua việc thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ và bổ nhiệm Người phụ trách kiểm toán nội bộ	100%
8	1262/2022/NQ - HĐQT	27/07/2022	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 cho cổ đông hiện hữu	100%
9	Số 1103/2022/NQ - HĐQT	28/06/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022	100%
10	651/2022/NQ - HĐQT	27/04/2022	Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
11	650/2022/NQ – HĐQT	26/04/2022	Thông qua việc phân phối lại số cổ phiếu chưa phân phối hết của	100%

			CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long	
12	195/2022/NQ/HĐQT - TIG	31/03/2022	Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Đầu tư Tòa nhà Công nghệ Xanh TIG - HDE	100%
13	198/2022/NQ/HĐQT - TIG	31/03/2022	Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển bất động sản và năng lượng tái tạo Việt Nam	100%
14	27/2022/NQ - HĐQT	11/02/2022	Thông qua việc bổ sung phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021 thay thế Nghị quyết số 955/2021/NQ – HĐQT ngày 03/12/2021	100%
15	12/2022/QĐ - HĐQT	05/01/2022	Về việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Mạnh Đức	100%
16	13/2022/NQ - HĐQT	05/01/2022	Về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc thường trực đối với ông Dương Quang Trung	100%

### **2.3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác chỉ đạo và giám sát thực hiện kế hoạch kinh doanh**

Hội đồng quản trị trực tiếp chỉ đạo giám sát Ban điều hành, cán bộ quản lý triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh; định hướng chiến lược phát triển các dự án; Chỉ đạo giám sát công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn, quản lý chi phí; công tác đầu tư xây dựng, vận hành khai thác các dự án...

### **2.4. Đánh giá của Hội đồng quản trị về công tác nhân sự, thi đua khen thưởng và các hoạt động vì cộng đồng xã hội:**

- Về mặt cơ cấu tổ chức, trong năm 2022, bộ máy nhân sự của Ban Điều hành có sự thay đổi nhằm bổ sung nhân sự có chất lượng để củng cố bộ máy quản lý điều hành và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh. Trong bối cảnh kinh tế gặp khó khăn, đặc biệt là lĩnh vực du lịch, dịch vụ, TIG đã tập trung vào chiến lược đào tạo con người nhằm trau dồi thêm các kiến thức

chuyên môn, rèn luyện kỹ năng cho toàn thể cán bộ nhân viên. Điều này không chỉ tiết kiệm chi phí mà còn góp phần nâng cao hiệu quả và năng suất làm việc cho toàn thể cán bộ nhân viên Tập đoàn. Trong tuyển dụng luôn ưu tiên, tạo điều kiện cho các nhân sự trẻ có cơ hội và môi trường để thử sức, phát huy được sự sáng tạo, sức trẻ cống hiến vào sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

- Chính sách khen thưởng nhằm động viên người lao động trên cả hai mặt vật chất và tinh thần luôn được TIG đảm bảo duy trì, đặc biệt là khối dịch vụ du lịch thương mại trong những tháng cao điểm, nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, không bị khách hàng phàn nàn, tiêu thụ được nhiều sản phẩm đều được khen thưởng xứng đáng; các cá nhân làm việc hiệu quả, có nhiều sáng kiến cho công ty được thưởng khích lệ đột xuất.
- Năm 2022 tiếp tục là một năm đầy khó khăn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với ngành BĐS du lịch, nghỉ dưỡng nhưng Tập đoàn luôn ý thức vai trò của mình với xã hội, chủ động tổ chức và luôn tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng như: tặng quà tết cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại xã Đồng Trung, xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Các huyện thuộc tỉnh Hà Tĩnh; Các bệnh nhi có hoàn cảnh khó khăn tại bệnh viện Nhi TW; Ủng hộ “Tết vì người nghèo”, “Tết nhân ái” của huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Góp vốn vào doanh nghiệp xã hội hoạt động theo mô hình phi lợi nhuận...

## **2.5. Công tác triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã triển khai hiệu quả các chỉ đạo của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022, cụ thể:

- ✓ Hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 10% bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ của Công ty lên 1.760.064.854.000 đồng.
- ✓ Thực hiện nghị quyết về chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2022.

**2.6.** Đối với việc thực hiện kế hoạch phát hành trái phiếu: Do tiến độ triển khai các dự án mới chậm hơn so với kế hoạch dự kiến vì các yếu tố chậm trễ về thủ tục hành chính pháp lý dự án và các điều chỉnh thiết kế, quy hoạch; cộng với tình hình thị trường chưa thuận lợi nên thời gian qua chưa thích hợp cho việc phát hành trái phiếu. Vì vậy, Hội đồng quản trị chưa triển khai thực hiện được kế hoạch phát hành trái phiếu đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, khi điều kiện thị trường thuận lợi, năm 2023 dự kiến TIG sẽ tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu và trái phiếu để phục vụ cho mục tiêu đầu tư phát triển đề ra.

## **2.7. Công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý:**

Năm 2022, HĐQT tiếp tục sát cánh với Ban Tổng Giám đốc để phối hợp, hỗ trợ, giám sát, đôn đốc các hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời chỉ đạo giải quyết mọi vấn đề cấp bách. Trong năm qua, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong công tác điều hành, trực tiếp triển khai thực hiện quyết liệt và nghiêm túc các định hướng chiến lược của Đại hội đồng cổ đông và các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy chế quy định, các nguyên tắc hoạt động trong công tác quản lý tài chính, quản lý dự án, đầu tư, bán hàng, chi phí, tổ chức nhân sự,... Mặc dù nhân sự lãnh đạo

mỏng, lại phải kiêm nhiệm các nhiệm vụ quản lý điều hành tại nhiều dự án và các công ty thành viên hoạt động dàn trải trên nhiều địa phương, nhưng Ban Tổng giám đốc đã hết sức nỗ lực đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Trong năm 2022, Ban Tổng giám đốc hoàn thành kết quả sản xuất kinh doanh và mức tăng trưởng tích cực.

### **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023**

#### **1. Về Bất động sản**

##### **1.1. Dự án Vườn Vua Resort & Villas:**

- Phát triển 01 tòa tháp Condotel trong tổng số 03 tòa Condotel theo quy hoạch được duyệt với gần 600 căn hộ du lịch.
- Tiếp tục đầu tư xây dựng hoàn thành 150 - 200 biệt thự bàn giao cho khách hàng, nâng lượng phòng nghỉ lên 600-800 phòng; Hoàn thiện khu phức hợp onsen tiêu chuẩn 5 sao để phục vụ khách nghỉ dưỡng; Mở rộng hệ thống dịch vụ, tiện ích và đẩy mạnh khai thác nâng công suất sử dụng phòng và tăng trưởng dịch vụ.
- Hoàn thiện và đưa vào sử dụng khu Shophouse, phố đi bộ với 81 căn.
- Hoàn thiện khu khoáng nóng Onsen và các biệt thự Villas Onsen đưa vào khai thác
- Phát triển các dự án đất nền và biệt thự nhà vườn đất ở tại Thanh Thủy - Phú Thọ, trong đó dự kiến sẽ phát triển 02 dự án mới bao gồm 01 dự án liền kề, shophouse diện tích 4,5ha, 01 dự án đô thị sinh thái hơn 60 ha tại vùng nghỉ dưỡng khoáng nóng Thanh Thủy.

**1.2. Phát triển Dự án Sân golf 18 hố** kết hợp khu tái định cư, nhà ở sinh thái gắn với quần thể Khu du lịch, biệt thự sinh thái, nghỉ dưỡng Vườn Vua với tổng diện tích 115 ha và Dự án Khu đô thị thương mại dịch vụ và du lịch Đồng Quang với diện tích 50 ha.

**1.3. Dự án TIG Đại Mỗ Green Garden:** Tiếp tục hoàn thiện toàn bộ phần xây dựng và hoàn thành bàn giao nhà cho khách hàng.

**1.4. Dự án Khu nhà ở lô 8.1 Mỹ Đình:** Tiếp tục phối hợp với đối tác đầu tư xử lý dứt điểm các thủ tục đất đai và vướng mắc tranh chấp trong hợp tác đầu tư, xúc tiến tổ chức khởi công đầu tư xây dựng.

**1.5. Dự án Vân Trì Thăng Long:** Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý chuẩn bị đầu tư theo những quy định mới của pháp luật, cố gắng hoàn thành các thủ tục pháp lý và điều chỉnh dự án để bổ sung cho quỹ dự án gối đầu trong những năm tới.

**1.6. Dự án Tòa nhà hỗn hợp Viettronics - Hà Thành:** Tham gia phối hợp cùng đối tác hoàn thiện các thủ tục pháp lý chuẩn bị đầu tư và đánh giá tình hình thực tế kế hoạch tài chính để đầu tư phát triển dự án.

**1.7. Dự án tòa nhà hỗn hợp TIG Plaza:** Tiếp tục phối hợp với đối tác thực hiện các thủ tục pháp lý để hoàn thành dự án theo quy định.



- 1.8. Xúc tiến hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết, đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, tài trợ quy hoạch hoặc đề xuất chủ trương đầu tư dự án mới để đầu tư/sở hữu, phát triển một số trong các dự án tại Hà Nội, Quảng Ninh, Phú Quốc, Hòa Bình, Quảng Trị, Pleiku, TP.HCM, Bạc Liêu, Hậu Giang, Bình Thuận, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu .. với tổng quy mô phát triển hơn 1.000 ha,... tạo quỹ đất và dự án cho chiến lược đầu tư trong 10 năm tới.**
- 1.9. Đón đầu xu thế, tiếp cận và nghiên cứu hướng triển khai sản phẩm **Bất động sản định cư và Thẻ xanh định cư tại châu Âu**, qua đó mở ra cơ hội hợp tác đầu tư nước ngoài, thu hút ngoại tệ góp phần phát triển đất nước.**

## **2. Về năng lượng tái tạo**

- 2.1.** Dự án Điện gió Thăng Long Hướng Sơn 1 và Thăng Long Hướng Sơn 2: Đẩy mạnh hoàn thiện thủ tục pháp lý dự kiến triển khai đầu tư xây dựng đưa vào vận hành và khai thác.
- 2.2.** Tiếp tục tìm kiếm đối tác, dự án đầu tư trong lĩnh vực năng lượng gió, năng lượng mặt trời, tạo nguồn năng lượng sạch, bền vững, góp phần vào sự phát triển của ngành năng lượng trong nước.

## **3. Đầu tư Tài chính**

Hoạt động đầu tư tài chính của TIG hướng tới mục tiêu: đầu tư M&A, đầu tư chiến lược, góp vốn sở hữu các công ty, các cổ phiếu có giá trị và tiềm năng, thuộc các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, dịch vụ cơ bản thiết yếu...; Thực hiện tái cấu trúc, hỗ trợ quản trị, tư vấn thúc đẩy doanh nghiệp phát triển và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán. Dự kiến giai đoạn 2023 – 2025 khi thị trường khởi sắc sẽ niêm yết một doanh nghiệp thành viên mới lên thị trường chứng khoán.

Đầu tư tài chính vào các dự án, các công ty sở hữu quỹ đất và/hoặc các dự án bất động sản, tài nguyên khoáng sản có giá trị cao để tích lũy tài sản phục vụ cho chiến lược phát triển các sản phẩm bất động sản và sản xuất kinh doanh của Tập đoàn. Trong đó ưu tiên thực hiện chứng khoán hóa dự án và bất động sản để tăng tính thanh khoản cho dự án và thuận lợi cho công tác huy động vốn đầu tư.

## **4. Chứng khoán**

TIG đã chính thức đầu tư và tham gia tái cấu trúc, tham gia quản trị điều hành Công ty cổ phần Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (mã chứng khoán VIG), có trụ sở chính và sàn giao dịch tại tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

## **5. Về thương mại, dịch vụ, đầu tư khác:**

Xây dựng thương hiệu Việt: HDE/HYUNDAI VN.Co ltd thuộc sở hữu của Công ty TNHH Điện tử Hàng gia dụng Hyundai Việt Nam đã phát triển một số nhãn hàng riêng trong lĩnh vực hàng gia dụng, thiết bị điện, thiết bị dân dụng,...

Đẩy mạnh phát triển các mảng khai thác kinh doanh dịch vụ du lịch, lưu trú, nghỉ dưỡng (Vườn Vua resort & Villas và các dự án mới...), vận hành hiệu quả các công cụ truyền thông (như Tạp chí

Kinh tế Chứng khoán Việt Nam,...) đồng thời tiếp tục triển khai một số hoạt động đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo, phát triển dự án điện gió, điện mặt trời;...

## **6. Về tài chính doanh nghiệp, nguồn vốn**

Tiếp tục cấu trúc và kiện toàn hệ thống tài chính doanh nghiệp theo hướng bền vững, lành mạnh, đảm bảo tính an toàn tài chính cao. Trong đó tập trung công tác quản trị dòng tiền, ưu tiên triển khai các hoạt động bán hàng/thoái vốn phù hợp để tích lũy tài chính, quay vòng vốn nhanh để tạo dòng tiền tốt phục vụ đầu tư phát triển. Bên cạnh đó tập trung hoàn thiện công tác quyết toán dự án để sớm chuyển dịch nguồn vốn đang treo thành tài sản theo đúng giá trị thực của thị trường, của dự toán định mức đầu tư theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, tiếp tục tăng cường kiểm soát rủi ro, tiết giảm chi phí, quản lý tốt giá thành để nâng cao tính cạnh tranh cho giá thành sản phẩm và tích lũy bền vững cho doanh nghiệp;

Tùy theo thực tế tình hình thực hiện các dự án đầu tư, sẽ chủ động thực hiện các giải pháp huy động, tạo nguồn vốn phù hợp và kịp thời đảm bảo tiến độ dự án và cơ hội kinh doanh. Trong đó ưu tiên theo thứ tự các nguồn vốn sau: Nguồn huy động khách hàng - Nguồn vốn CSH (phát hành cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi) - Nguồn vay tín dụng/trái phiếu doanh nghiệp...

## **7. Định hướng quản trị năm 2023**

Để đảm bảo cho sự phát triển bền vững và chiến lược vươn tầm, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã đề ra, năm 2023 tiếp tục duy trì nguyên tắc “Hội đồng Quản trị Hành động” - trực tiếp tham gia sâu sát công tác tổ chức vận hành, đầu tư phát triển, kinh doanh của doanh nghiệp; Ban điều hành được quy hoạch trách nhiệm và yêu cầu kết quả công việc rõ ràng.

Đẩy mạnh triển khai hoạt động số hóa doanh nghiệp, áp dụng công nghệ vào công tác quản trị điều hành trong các mảng quản lý, kinh doanh lõi, tiếp cận và bắt nhịp với xu hướng CMCN 4.0. Qua đó, sẽ hướng tới hoàn thiện toàn diện công tác quản trị điều hành, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng hình ảnh thương hiệu uy tín và minh bạch của một doanh nghiệp kinh doanh cơ bản và một cổ phiếu cơ bản.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.



Số: 18/2023/BC-BKS

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ vào báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính kiểm toán, báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022 Báo cáo thẩm định về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, của Ban Tổng Giám đốc như sau:

**I. Báo cáo kết quả giám sát, thẩm định báo cáo tài chính và nhận xét của Ban Kiểm soát (“BKS”)**

**1. Kết quả giám sát, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty**

Qua kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá UHY, BKS xin báo cáo kết quả thẩm định như sau:

**- Về thực hiện chế độ kế toán và BCTC:**

- ✓ Các BCTC riêng của Công ty mẹ và BCTC hợp nhất năm 2022 đã lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và tuân thủ các quy định, các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam.
- ✓ Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2022, kết quả hoạt động kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
- ✓ Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 đã được trình bày rõ ràng các thông tin về các sự kiện trong năm tài chính 2022 theo đúng Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam. BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá UHY và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

**- Về số liệu và kết quả kinh doanh:**

Ban kiểm soát thống nhất về các số liệu đã được thể hiện trong báo cáo riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá UHY.

**a) Báo cáo tài chính riêng năm 2022 của Công ty mẹ**

Một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2022 của Công ty mẹ,



theo BCTC riêng, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	TH 2022	Tỷ lệ TH/KH 2022	Tỷ lệ TH 2022/2021
Vốn điều lệ	1.300.068	1.600.068	1.760.064	110,0%	135,4%
Vốn điều lệ bình quân	1.300.068	1.600.068	1.760.064	110,0%	135,4%
Tổng doanh thu	712.211	1.050.459	1.041.481	99,1%	146,2%
Tổng chi phí	504.897	747.335	731.648	97,9%	144,9%
Lợi nhuận trước thuế	207.315	303.125	309.833	102,2%	149,5%

Một số chỉ tiêu phân tích đánh giá khái quát tình hình tài chính năm 2022 của Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022
	tính	Công ty mẹ	Công ty mẹ
<b>Chỉ tiêu khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,57	3,44
TS Ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
Hệ số thanh toán nhanh = TSLĐ-Hàng tồn kho/nợ ngắn hạn	Lần	1,06	2,78
<b>Chỉ tiêu cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,42	0,23
+ Hệ số nợ /Vốn chủ sở hữu	Lần	0,71	0,3
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	6,68	6,59
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	Lần	0,3	0,31
<b>Chỉ tiêu khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	29%	32%
Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	11%	13%



+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	6,60%	10%
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐSXKD/doanh thu thuần	%	18%	37%

Một số chỉ tiêu phân tích đánh giá khái quát tình hình tài chính năm 2022 của Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ lệ
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>2.574.465</b>	<b>2.696.104</b>	<b>104,70%</b>
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>301.649</b>	<b>606.334</b>	<b>201,00%</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	70.571	322.360	456,80%
Các khoản phải thu ngắn hạn	132.449	162.240	122,50%
Hàng tồn kho	98.241	117.649	119,80%
Tài sản ngắn hạn khác	388	4.085	1052,80%
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>2.272.816</b>	<b>2.089.770</b>	<b>91,90%</b>
Các khoản phải thu dài hạn	509.009	697.075	136,90%
Tài sản cố định	9.899	6.991	70,60%
Tài sản dở dang dài hạn	30.094	91.918	305,40%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.723.611	1.293.408	75,00%
Tài sản dài hạn khác	203	378	186,20%
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>2.574.465</b>	<b>2.696.104</b>	<b>104,70%</b>
Nợ ngắn hạn	191.561	176.437	92,10%
Nợ dài hạn	879.559	447.022	50,80%
Vốn chủ sở hữu	1.503.345	2.072.645	137,90%

**b) Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022**

Một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2022, theo BCTC hợp nhất, cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH/KH 2022	Tỷ lệ TH 2022/2021
Vốn điều lệ	1.300.068	1.600.068	1.760.064	110,0%	135,38%
Vốn điều lệ bình quân	1.300.068	1.600.068	1.760.064	110,0%	135,38%

Tổng doanh thu	1.086.553	1.450.057	1.141.150	78,7%	105,02%
Tổng chi phí	824.603	1.128.704	865.250	76,7%	104,93%
Lợi nhuận trước thuế	261.951	350.014	275.900	78,8%	105,33%

Một số chỉ tiêu phân tích đánh giá khái quát tình hình tài chính năm 2022 hợp nhất:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022
	tính	Hợp nhất	Hợp nhất
<b>Chỉ tiêu khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2,23	1,58
TS Ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
Hệ số thanh toán nhanh = TSLĐ-Hàng tồn kho/nợ ngắn hạn	Lần	1,79	1,06
<b>Chỉ tiêu cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,43	0,42
+ Hệ số nợ /Vốn chủ sở hữu	Lần	0,75	0,73
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	2,83	2,12
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	Lần	0,34	0,24
<b>Chỉ tiêu khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	22%	23%
Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	10%	9%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	5,80%	5,13%
+ Hệ số lợi nhuận từ HDSXKD/doanh thu thuần	%	29%	29,33%

Một số chỉ tiêu phân tích đánh giá khái quát tình hình tài chính năm 2022 hợp nhất:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ lệ
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>3.518.555</b>	<b>4.315.721</b>	<b>122,70%</b>

<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>1.470.884</b>	<b>1.439.075</b>	<b>97,80%</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	540.210	441.718	81,80%
Các khoản phải thu ngắn hạn	640.414	513.855	80,20%
Hàng tồn kho	289.518	478.338	165,20%
Tài sản ngắn hạn khác	742	5.164	696,00%
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>2.047.671</b>	<b>2.876.646</b>	<b>140,50%</b>
Các khoản phải thu dài hạn	1.264.894	1.725.328	136,40%
Tài sản cố định	74.013	73.804	99,70%
Tài sản dở dang dài hạn	41.861	127.918	305,60%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	405.414	938.041	231,40%
Tài sản dài hạn khác	261.489	11.555	4,40%
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>3.518.555</b>	<b>4.315.721</b>	<b>122,70%</b>
Nợ ngắn hạn	659.566	910.118	138,0%
Nợ dài hạn	849.995	905.153	106,5%
Vốn chủ sở hữu	2.008.994	2.500.449	124,50%
Lợi ích cổ đông thiểu số	454.254	418.450	92,10%

## 2. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty trong năm 2022, thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 của Công ty theo UHY, Ban Kiểm soát có nhận xét như sau:

- Năm 2022, HĐQT đã tiến hành 15 phiên họp, ban hành 16 Nghị quyết/Quyết định. Các phiên họp của Hội đồng quản trị có số thành viên tham dự đảm bảo theo đúng quy định. Số phiên họp của Hội đồng quản trị đảm bảo theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty.
- Các nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành đúng chức năng, quyền hạn của Hội đồng quản trị và phù hợp với chủ trương, Nghị quyết của Đại hội cổ đông và hoàn toàn tuân thủ luật doanh nghiệp cũng như các quy định khác của pháp luật.
- Trong công tác phối hợp với Ban Kiểm soát: HĐQT tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ. Các Tờ trình, Nghị quyết, biên bản kiểm phiếu biểu quyết của HĐQT đều được gửi tới Ban kiểm soát để tạo thuận lợi cho công tác của Ban kiểm soát.
- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện toàn bộ các nghị quyết của Đại hội cổ đông.
- Năm 2022, HĐQT đã thông qua và ban hành 16 nghị quyết và quyết định thuộc thẩm quyền HĐQT liên quan đến công tác quản trị, điều hành, nhân sự.



- Việc từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên trong HĐQT đều được HĐQT xin ý kiến của Đại Hội Đồng Cổ Đông theo đúng quy định.
- Các vấn đề quan trọng của Công ty đều được HĐQT lấy ý kiến bằng văn bản.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua năm 2022.
- Ban điều hành đã thực hiện tốt công tác dự báo, hạn chế thấp những rủi ro trong đầu tư, trong hoạt động kinh doanh. Từ đó xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp với thị trường và điều chỉnh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư cho phù hợp với tình hình thực tế góp phần đem lại hiệu quả nhất định.
- Ban điều hành thực hiện tốt các chính sách của Nhà nước, chính sách nhân sự luôn được quan tâm, đảm bảo việc làm, ổn định thu nhập người lao động.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc tuân thủ các quy định về CBTT định kỳ và bất thường theo Thông tư 96/2020/TT – BTC quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Năm 2022, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Không phát sinh hợp đồng giao dịch cũng như xung đột lợi ích với những người có liên quan.

### **3. Kết quả giám sát Tổng Giám đốc**

Trong năm 2022, Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT.

### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Ban Kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Năm 2022, các cuộc họp định kỳ hàng quý hay các cuộc bất thường của hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành đều có Ban kiểm soát tham dự và/hoặc được báo cáo tới Ban kiểm soát nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát.
- Hội đồng quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho Ban kiểm soát. Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.
- Hội đồng quản trị đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý nhằm đảm bảo thực hiện triển khai đúng theo các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng quy định của pháp luật.



- Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại các đơn vị thành viên. Qua các cuộc kiểm tra, Ban kiểm soát thông báo kết quả công tác kiểm tra, giám sát với Hội đồng quản trị và Ban điều hành để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

## **II. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và kiểm soát viên**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát gồm có 3 thành viên, 01 Trưởng Ban và 02 thành viên. Các kiểm soát viên đều hoạt động độc lập, không giữ các chức vụ quản lý tại Công ty, không làm việc tại bộ phận kế toán, kiểm toán của Công ty hoặc kiểm toán viên độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ Công ty, với kết quả hoạt động như đã nêu trên, BKS tự đánh giá như sau:

- Ban Kiểm soát đã phát huy tốt chức năng của mình trong việc giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản trị và điều hành Công ty.
- Đã hoàn thành tốt việc thẩm định báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 theo VAS được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá UHY.
- Qua thực hiện nhiệm vụ, BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị để tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh doanh của Công ty. Các đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát đã được HĐQT, Tổng Giám đốc quan tâm chỉ đạo, thực hiện.
- Ban Kiểm soát đã phân công nhiệm vụ đối với các kiểm soát viên, đã tổ chức các phiên họp định kỳ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế quản trị nội bộ Công ty. Để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh, BKS thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến các kiểm soát viên qua Email, skype, điện thoại.
- Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ. Các quyết định của BKS đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

### **2. Đánh giá kết quả hoạt động của các kiểm soát viên**

- Trên cơ sở điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và bảng phân công nhiệm vụ đối với các kiểm soát viên, các thành viên BKS đều rất có trách nhiệm, tích cực tham gia các phiên họp HĐQT, BKS, cơ bản hoàn thành tốt các công việc mà ĐHĐCĐ giao phó theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Trong các phiên họp và các hoạt động của BKS, các kiểm soát viên đều làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp ý kiến quan trọng, tuân thủ đúng Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS.

## **III. Kế hoạch năm 2023 của Ban Kiểm soát**

- Thực hiện việc giám sát nội dung, tiến độ việc lập và soát xét, kiểm toán các báo cáo tài chính trong năm 2023.
- Thẩm định báo cáo tài chính riêng và BCTC hợp nhất bán niên năm 2023, lập công văn gửi HĐQT Công ty.
- Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT để nắm bắt tình hình và thực hiện việc giám sát công tác quản trị và điều hành Công ty.
- Thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2023 và trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh năm 2023, báo cáo giám sát công tác quản lý của HĐQT, Tổng Giám đốc và báo cáo hoạt động của BKS lên ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành.
- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên đề ra.
- Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế quy định khác theo đúng quy định của Nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban trong Công ty.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ năm 2023;
- HĐQT, BTGD;
- Lưu VT, BKS.

**T.M BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Ánh Tuyết**

THĂNG LONG

Số: 19/2023/TTr-TIG

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các nội dung như sau:

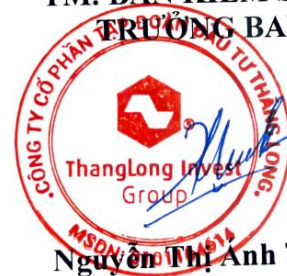
1. Danh sách Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo yêu cầu của cơ quan quản lý (chi tiết theo Phụ lục đính kèm);
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty kiểm toán độc lập trong danh sách nêu trên là Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính 06 tháng và cả năm 2023.

Kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Anh Tuyết**

**DANH SÁCH CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐƯỢC CHẤP THUẬN KIỂM  
TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHÚNG THUỘC LĨNH VỰC  
CHỨNG KHOÁN NĂM 2023**

1. Công ty TNHH KPMG (KPMG)
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (DELOITTE)
4. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C)
5. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)
6. Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (PwC)
7. Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) (GT)
8. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC)
9. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)
10. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore Aisc (AISC)
11. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY)
12. Công ty TNHH PKF Việt Nam (PKF)
13. Công ty TNHH Kiểm toán Sao việt (SVC)
14. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam (RSM)
15. Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO)
16. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (An Việt)
17. Công ty TNHH Kiểm toán BDO (BDO)
18. Công ty TNHH Kiểm toán FAC (FAC)
19. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)
20. Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam (ECOVICS AFA Việt Nam)
21. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA)
22. Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam (DFK)
23. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Vietnam (CPA Vietnam)
24. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn việt (Chuẩn Việt)
25. Công ty TNHH hãng Kiểm toán và Định giá ASCO (ASCO)
26. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía nam (AASCS)
27. Công ty TNHH Kiểm toán TTP (TTP)
28. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
29. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NTV)
30. Công ty TNHH Tư vấn – Kiểm toán S&S (S&S)

Số: 20/2023/TTr-TIG

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao năm 2023, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Chi trả thù lao năm 2022 (Đồng/người/tháng)	Kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 (Đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	6.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	5.000.000	5.000.000
3	Thành viên HĐQT	4.000.000	4.000.000
4	Trưởng Ban Kiểm soát	4.000.000	4.000.000
5	Thành viên Ban Kiểm soát	2.000.000	2.000.000

Kính trình!

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Phúc Long**

Số: 21/2023/TTr-TIG

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về việc Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán và được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022 như sau:

#### 1. Phương án phân phối lợi nhuận:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
<b>I</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH CÔNG TY MẸ</b>	
1	Tổng doanh thu	1.041.482.043.912
2	Tổng chi phí	731.649.057.315
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	309.832.986.597
4	Thuế TNDN hiện hành	40.533.707.771
5	Thuế TNDN hoãn lại	
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	269.299.278.826
<b>II</b>	<b>Dự kiến trình ĐHĐCĐ về việc phân phối lợi nhuận sau thuế</b>	
<b>1</b>	<b>Tổng LN sau thuế chưa phân phối</b>	289.363.938.531
1.1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	20.064.659.705
1.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022	269.299.278.826
<b>2</b>	<b>Dự kiến phân phối như sau</b>	
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 0 % LNST	0
2.2	Trả thù lao HĐQT không chuyên trách; BKS	<b>372.000.000</b>
2.3	Chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ chi trả là 10% vốn điều lệ	176.006.485.000

#### 2. Phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 17.600.648 cổ phần.
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- Mục đích phát hành: Chi trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ



nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

- Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính riêng năm 2022 đã kiểm toán.
- Tỷ lệ thực hiện: 10:1 (Điều đó có nghĩa là tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 10 cổ phần sẽ được nhận thêm 01 cổ phần mới)
- Phương án làm tròn, phương án xử lý số cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu trả cổ tức phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) sẽ bị hủy.

**Ví dụ:** Cổ đông A tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sở hữu 2.222 cổ phần thì số cổ phần cổ đông A được nhận từ việc hưởng cổ tức sẽ là  $2.222 * 1/10 = 222,2$  cổ phần. Theo phương án làm tròn, phương án xử lý số cổ phiếu lẻ thì số cổ phần cổ đông A thực hiện nhận từ việc hưởng cổ tức là 222 cổ phần và 0,2 cổ phiếu sẽ bị hủy.

3. Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 6 của Điều lệ và phụ lục 1 đính kèm theo quy mô vốn mới sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức cho cổ đông.
4. Thông qua việc đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.
5. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông; thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức, đăng ký bổ sung, niêm yết bổ sung, sửa đổi điều lệ và thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với việc phát hành này theo quy định của pháp luật.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chu tịch HĐQT**



**Nguyễn Phúc Long**

Số: 22/2023/TTr-TIG

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

***V/v: Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ***

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ, cụ thể như sau:

### **I. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư Thăng Long.

### **II. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN**

- Cơ cấu lại các khoản nợ trong hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Đầu tư vào công ty con để nâng tỷ lệ sở hữu tại công ty con.

### **III. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ**

- |   |  |
|---|--|
| <b>1. Tên cổ phiếu</b>                        | : Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long |
| <b>2. Loại cổ phiếu</b>                       | : Cổ phiếu phổ thông                         |
| <b>3. Mã cổ phiếu</b>                         | : TIG  |
| <b>4. Mệnh giá cổ phiếu</b>                   | : 10.000 đồng/cổ phiếu                       |
| <b>5. Phương thức chào bán</b>                | : Chào bán cổ phiếu riêng lẻ                 |
| <b>6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành</b> | : 24.000.000 cổ phiếu                        |



**7. Giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá** : 240.000.000.000 đồng

**8. Giá chào bán** : 10.000 đồng/cổ phiếu

Căn cứ giá trị sổ sách, giá thị trường của cổ phiếu Công ty, HĐQT đề xuất mức giá chào bán riêng lẻ cho Nhà đầu tư là 10.000 đồng/cổ phiếu.

**9. Đối tượng chào bán**

Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: Là nhà Đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Điều 11 của Luật chứng khoán năm 2019 số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.

Số lượng nhà đầu tư: Không vượt quá 100 nhà đầu tư

Danh sách các đối tượng chào bán: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm kiếm, lựa chọn, xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và thông qua Danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được tham gia mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ, số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư, nhưng vẫn đảm bảo số lượng nhà đầu tư được mua cổ phiếu riêng lẻ không quá 100 nhà đầu tư.

**10. Xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện tìm kiếm, xác định, lựa chọn nhà đầu tư để phân phối số cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ cho một hoặc một số nhà đầu tư xác định đảm bảo phù hợp với các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để mua số cổ phần không phân phối hết với mức giá không thấp hơn giá chào bán ban đầu, và tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan. Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết này sẽ được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

**11. Hạn chế chuyển nhượng**

Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng là 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

**12. Thời gian dự kiến chào bán**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian thích hợp để thực hiện chào bán sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho Công ty được quyền chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

**13. Đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài**

Theo công văn số 4583/UBCK-PTTT ngày 20/7/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 20/7/2022 về hồ sơ thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long là 49%.

Căn cứ danh sách cổ đông của Công ty do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Ngày 24/03/2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long là 9,89%.

Để đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc không phân phối cổ phiếu cho Nhà đầu tư nước ngoài trong đợt phát hành này. Trong trường hợp các nhà đầu tư đã được lựa chọn tham gia mua cổ phiếu trong đợt chào bán lần này không đăng ký mua/không nộp tiền mua một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phiếu đã được phê duyệt, số cổ phiếu còn lại chỉ được phân phối cho đối tượng là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong nước.

#### IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ là: **240.000.000.000** đồng sẽ được Công ty sử dụng để: Cơ cấu lại các khoản nợ trong hoạt động kinh doanh của Công ty; Đầu tư vào công ty con để nâng tỷ lệ sở hữu tại công ty con, cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn/Hạng mục	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Thời gian thực hiện/giải ngân dự kiến
<b>I</b>	<b>Bổ sung cho nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty</b>		
1	Trả nợ nhà cung cấp là Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đô	18.000.000.000	Quý II- Quý III /2023
2	Trả nợ nhà cung cấp là Công ty cổ phần Sản xuất & Xuất nhập khẩu Hà Nội	30.000.000.000	Quý II- Quý III /2023
<b>II</b>	<b>Đầu tư vào công ty con</b>		
1	Góp vốn đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Thăng Long Phú Thọ	192.000.000.000	Quý II- Quý III /2023
<b>Tổng</b>		<b>240.000.000.000</b>	

- (1) Trả nợ nhà cung cấp là Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đô căn cứ theo hợp đồng nguyên tắc số 01/HĐNT/2019/TĐ-TIG và các hoá đơn GTGT: số 04 ngày 27/2/2023, hoá đơn GTGT số 05 ngày 14/03/2023, hoá đơn GTGT số 07 ngày 23/3/2023, với tổng giá trị các mặt hàng là 17.829.931.413 đồng.
- (2) Trả nợ nhà cung cấp là Công ty cổ phần Sản xuất & Xuất nhập khẩu Hà Nội căn cứ theo hợp đồng nguyên tắc số 015/2018/XNK-TIG và hoá đơn bán hàng số 1 ngày 30/01/2023, với tổng giá trị các mặt hàng điện tử và đồ gia dụng là 31.632.210.610 đồng.
- (3) Góp vốn đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Thăng Long Phú Thọ:
  - TIG hiện đang sở hữu 38.400.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư Thăng Long Phú Thọ, chiếm tỷ lệ 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Do Công ty Cổ phần Đầu tư Thăng Long Phú Thọ có kết quả kinh doanh khả quan với tỷ suất sinh lợi và tăng trưởng cao trong hai năm gần đây, Hội đồng quản trị TIG nhận thấy việc đầu tư góp vốn tăng tỷ lệ sở hữu của TIG tại CTCP Đầu tư Thăng Long Phú Thọ sẽ đem lại lợi ích cho TIG và cổ đông. (Đính kèm *Bản phân tích hiệu quả hoạt động kinh doanh của CTCP Đầu tư Thăng Long Phú Thọ*).

(\*) Tuỳ vào điều kiện thực tế và hoạt động kinh doanh của Công ty cũng như biến động của thị trường, Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh phương án sử dụng nguồn vốn sau phát hành thành công để triển khai các hoạt động kinh doanh nhằm giảm thiểu rủi ro và tối đa hoá lợi ích cho cổ đông, nhưng vẫn đảm bảo ưu tiên thanh toán các khoản nợ đến hạn cho các nhà cung cấp.

## **V. ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN VÀ ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BỔ SUNG**

Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thành công sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi hoàn tất đợt chào bán.

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm theo phương án nêu trên tại VSD và HNX theo đúng quy định của pháp luật.

## **VI. ỦY QUYỀN**

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị các vấn đề sau:

- Xây dựng phương án chào bán chi tiết; Lựa chọn thời điểm thích hợp và tiến hành các thủ tục cần thiết khác để triển khai phương án chào bán;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết, bao gồm cả việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất;
- Triển khai phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán phù hợp với mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty; Tuân thủ quy định pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất;
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật;
- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ tại Điều lệ Công ty và các văn bản có liên quan sau khi kết thúc đợt phát hành theo kết quả thực tế của đợt phát hành;
- Triển khai các công việc cần thiết để thay đổi đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi Điều lệ, và các vấn đề khác liên quan đến vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc chào bán;

- Trong trường hợp quy định của pháp luật liên quan đến việc chào bán riêng lẻ có điều chỉnh, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, hoàn chỉnh phương án chào bán và hồ sơ chào bán để phù hợp với quy định hiện hành;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án chào bán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh một phần hoặc toàn bộ phương án chào bán theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước để huy động vốn của Công ty đảm bảo thành công và đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến đợt chào bán.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Phúc Long**

# BẢN ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CTCP ĐẦU TƯ THĂNG LONG PHÚ THỌ

**Thời gian: Từ năm 2021 đến năm 2022**

## I. BẢNG TÓM TẮT KQKD VÀ CĐKT

(Đơn vị: triệu  
đồng)

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Tỷ trọng	Năm 2022	Tỷ trọng
1	Tổng doanh thu	384,039	100.00%	197,776	100.00%
2	Doanh thu thuần	<b>384,039</b>	100.00%	<b>197,776</b>	100.00%
3	Giá vốn hàng bán	281,167	73.21%	124,897	63.15%
4	Tổng chi phí	98,706	25.70%	78,705	39.79%
5	Tổng Lợi nhuận trước thuế	28,187	7.34%	70,423	35.61%
6	Lợi nhuận sau thuế	<b>21,915</b>	5.71%	<b>56,365</b>	28.50%

STT	TÀI SẢN	Năm 2021	Tỷ trọng	Năm 2022	Tỷ trọng
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>757,021</b>	46.10%	<b>799,849</b>	29.01%
1	Tiền mặt	461,488	28.10%	112,169	4.07%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0.00%	0	0.00%
3	Các khoản phải thu	107,931	6.57%	326,455	11.84%
4	Hàng tồn kho	187,315	11.41%	360,200	13.07%
5	Tài sản lưu động khác	287	0.02%	1,026	0.04%
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>885,184</b>	53.90%	<b>1,957,083</b>	70.99%
1	Các khoản phải thu dài hạn	795,266	48.43%	1,696,100	61.52%
2	Tài sản cố định	75,882	4.62%	102,812	3.73%
3	Bất động sản đầu tư	0	0.00%	0	0.00%
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0.00%	147,000	5.33%
5	Tài sản dài hạn khác	14,036	0.85%	11,172	0.41%
	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>1,642,205</b>	100.00%	<b>2,756,933</b>	100.00%

STT	NGUỒN VỐN	Năm 2021	Tỷ trọng	Năm 2022	Tỷ trọng
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>941,311</b>	57.32%	<b>2,070,974</b>	75.12%
1	Nợ ngắn hạn	458,172	27.90%	753,516	27.33%
-	Vay ngắn hạn	0	0.00%	0	0.00%
-	Nợ dài hạn đến hạn trả	0	0.00%	0	0.00%
-	Phải trả cho người bán	3,224	0.20%	8,342	0.30%
2	Nợ dài hạn	483,139	29.42%	1,317,458	47.79%
-	Vay và nợ dài hạn	0	0.00%	377,939	13.71%
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>700,893</b>	42.68%	<b>685,959</b>	24.88%
1	Nguồn vốn quỹ	700,893	42.68%	685,959	24.88%
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	640,000	38.97%	640,000	23.21%
-	Thặng dư vốn cổ phần	0	0.00%	0	0.00%
2	Nguồn kinh phí & quỹ khác	0	0.00%	0	0.00%
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1,642,205</b>	100.00%	<b>2,756,933</b>	100.00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2022 của CTCP Đầu tư Thăng Long Phú Thọ)

So với năm 2021, năm 2022, CTCP Đầu tư Thăng Long Phú Thọ có sự tăng trưởng vượt bậc cả về quy mô cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, cụ thể như sau:

- Về tài sản: Đạt 2.756,9 tỷ đồng tăng 67,88%;

- Về kết quả kinh doanh: Tuy có sự sụt giảm doanh thu trong bối cảnh chịu sự tác động tiêu cực của nền kinh tế và dư âm của đại dịch covid 19, nhưng tổng lợi nhuận trước thuế tăng 149,84% đạt 56,36 tỷ so với 21,19 tỷ năm 2021. Điều đó cho thấy nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo Công ty trong quản lý điều hành, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và sử dụng đồng vốn ngày một hiệu quả hơn.

## II. CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

STT	Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)	Năm 2021	Năm 2022
1	Hệ số thanh toán hiện thời	1.65	1.06
2	Hệ số thanh toán nhanh	1.24	0.58
3	Hệ số tiền mặt (HS thanh toán tức thời)	0.01	1.01

CTCP Đầu tư Thăng Long Phú Thọ có hệ số thanh toán hiện thời và hệ số thanh toán tiền mặt năm 2022 đều lớn hơn 1, cho thấy sự đảm bảo về khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

STT	Chỉ số hoạt động	Năm 2021	Năm 2022
1	Vòng quay vốn lưu động (vòng)	0.51	0.25
2	Vòng quay hàng tồn kho (lần)	2.31	0.46
3	Vòng quay khoản phải thu (vòng)	3.65	0.91
4	Vòng quay khoản phải trả (vòng)	91.94	21.60
5	Hiệu suất sử dụng tài sản cố định	2.00	2.21
6	Doanh thu thuần/tổng tài sản bình quân	0.17	0.14
7	Khoản phải thu/doanh thu thuần	0.28	1.65

STT	Đòn bẩy tài chính và cơ cấu tài sản - nguồn vốn	Năm 2021	Năm 2022
1	Hệ số nợ	0.57	0.75
2	Nợ/Vốn CSH	1.34	3.02
3	Nợ dài hạn/Vốn CSH	0.69	1.92
4	Tài sản cố định/Vốn CSH	0.11	0.15
5	Tốc độ tăng trưởng tài sản	92.5%	67.9%

Công ty có cơ cấu tài sản – nguồn vốn và chính sách sử dụng đòn bẩy tài chính khá cân đối, hợp lý. Hệ số nợ của Công ty trong ngưỡng an toàn (dưới 1), các khoản nợ của Công ty chiếm tỷ lệ tương ứng là 57% và 75% trên tổng nguồn vốn năm 2021 và năm 2022.

STT	Chỉ số sinh lời (%)	Năm 2021	Năm 2022
1	Tỷ suất lợi nhuận (ROS)	5.71%	28.50%
2	Suất sinh lời trên tài sản (ROA)	1.33%	2.04%
3	Suất sinh lời trên vốn CSH (ROE)	3.13%	8.22%
4	Tỷ suất lợi nhuận gộp	10.29%	26.79%
5	Hệ số thu nhập trả lãi định kỳ	14.56	2.47
6	Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận	56.16%	157.19%

Tỷ suất sinh lợi của Công ty cũng khá ấn tượng: Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, trong khi nhiều doanh nghiệp cùng ngành nghề còn đang loay hoay tìm giải pháp và thua lỗ thì năm 2022 Công ty đạt tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ là 8,22%, tỷ suất lợi nhuận gộp đạt 26,79% với mức tăng trưởng lợi nhuận lên tới 157,19%, cao hơn rất nhiều so với tỷ suất sinh lợi bình quân ngành.

STT	Hệ số cân đối vốn	Năm 2021	Năm 2022
1	Vốn luân chuyển	298,849,220,339	46,333,625,756
2	Vốn lưu động thuần	298,849,220,339	46,333,625,756

STT	Khả năng tăng trưởng (%)	Năm 2021	Năm 2022
1	Tỷ số lợi nhuận tích lũy	35.99%	122.64%
2	Tỷ số tăng trưởng bền vững	8.69%	6.70%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2022 của CTCP Đầu tư Thăng Long Phú Thọ)

Tỷ số lợi nhuận tích lũy và tỷ số tăng trưởng bền vững tương ứng đạt 35,99% (năm 2021) và 122,64% (năm 2022); 8,69% (năm 2021) và 6,7% (năm 2022) cho thấy CTCP Đầu tư Thăng Long Phú Thọ hiện đang tăng trưởng bền vững và khả quan trong tương lai.

Số: 23/2023/BC-TIG

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **V/v: Thực hiện phát hành trái phiếu chuyển đổi**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 26/4/2016 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 26/4/2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp chuyển đổi cụ thể như sau:

Năm 2022, thị trường chứng khoán gặp nhiều khó khăn, các chính sách liên quan đến thị trường trái phiếu thay đổi liên tục nên việc triển khai phát hành không thuận lợi. Do vậy, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc dừng triển khai phương án phát hành chuyển đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Tờ trình số 216/2016/TTr-HĐQT và Tờ trình số 252/2022/TTr-HĐQT ngày 05/04/2022.

Năm 2023, căn cứ vào tình hình thực tế thị trường, căn cứ vào nhu cầu sử dụng nguồn vốn và đáp ứng cho hoạt động kinh doanh, Hội đồng quản trị dự kiến sẽ cân nhắc việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định của pháp luật.

Kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Phúc Long**



Số: 24/2023/TTr-TIG

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc: Thông qua việc thành lập công ty con/chi nhánh tại Châu Âu**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua phương án thành lập công ty con, chi nhánh của Công ty tại Châu Âu, cụ thể như sau:

Quý II/2022, thị trường bất động sản tại Việt Nam bắt đầu ghi nhận những dấu hiệu trầm lắng. Hàng loạt chính sách thắt chặt về tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp đã khiến tâm lý chung trên thị trường e ngại, mọi giao dịch bị trì hoãn, các dự án đang triển khai phải tạm dừng. Cuối năm 2022, theo thống kê, doanh nghiệp địa ốc giải thể tăng gần 40%. Giao dịch bất động sản chỉ bằng 50% so với giai đoạn đầu năm... thị trường bất động sản Việt Nam trong thời gian tới dự không được sáng sủa mấy so với giai đoạn dịch bệnh 2020-2021.

Thị trường bất động sản Châu Âu đang trở thành xu hướng, đặc biệt là đầu tư Bất động sản gắn liền với mong muốn định cư. Nhu cầu trở thành công dân toàn cầu với điều kiện chương trình phù hợp với các nhà đầu tư và trong đó định cư Châu Âu là thị trường tiềm năng nhất do thủ tục đơn giản, nhanh chóng cùng với chi phí khá hợp lý.

Nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường, việc công ty mở rộng mạng lưới hoạt động tại Châu Âu là hoàn toàn đúng đắn, cấp bách và cần thiết. Do đó, kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc thành lập công ty con, chi nhánh của Công ty tại Châu Âu.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Phúc Long**

Số: 25/2023/TTr-TIG

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Miễn nhiệm và bầu thay thế  
Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long;

Căn cứ Đơn từ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị của Ông Lê Văn Châu.

Căn cứ Đơn từ nhiệm của Ông Lê Văn Châu – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, căn cứ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Lê Văn Châu – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.
2. Thông qua việc bầu thay thế 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 nhiệm kỳ 2021-2026.

Kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Phúc Long**

Số: 36/2023/TTr-TIG

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Miễn nhiệm và bầu thay thế  
Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long;

Căn cứ Đơn từ nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát của Ông Trần Xuân Đại Thắng.

Căn cứ Đơn từ nhiệm của Ông Trần Xuân Đại Thắng – Thành viên Ban Kiểm soát, căn cứ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban Kiểm soát đối với Ông Trần Xuân Đại Thắng – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.
2. Thông qua việc bầu thay thế 01 (một) Thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Phúc Long**

Số: 26/2023/TTr -TIG

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát nhằm đáp ứng các quy định của pháp luật.

Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung được thể hiện cụ thể theo các Phụ lục đính kèm.

Kính trình !

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Phúc Long**

## PHỤ LỤC

### SỬA ĐỔI/BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do
1.	<p><b>Điểm f, g và h Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b></p> <p>f. “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính và Kế toán trưởng;</p> <p>g. “Người quản lý doanh nghiệp” là người quản lý công ty bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc; Phó Tổng Giám đốc; Giám đốc tài chính và Kế toán trưởng”;</p> <p>h. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán;</p>	<p><b><u>Điều chỉnh:</u> Điểm f, g và h Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b></p> <p>f. “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính <del>và</del>, Kế toán trưởng <b><u>và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;</u></b></p> <p>g. “Người quản lý doanh nghiệp” là người quản lý công ty bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc; Phó Tổng Giám đốc; Giám đốc tài chính; <del>và</del> Kế toán trưởng <b><u>và các cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ Công ty;</u></b></p> <p>h. “Người có liên quan” là cá nhân, <del>hoặc</del> tổ chức được quy định tại Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán;</p> <p><b><u>Bổ sung:</u> Điểm n Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b></p> <p><b><u>n. “Sở Giao dịch chứng khoán” là Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.</u></b></p>	Điều chỉnh và bổ sung theo Điều 21 Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC
2.	<p><b>II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b></p> <p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b></p>	<p><b><u>Điều chỉnh:</u> II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, <u>ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH</u>, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ <u>NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY</u></b></p> <p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, <b><u>địa điểm kinh doanh</u></b> và thời hạn hoạt động của Công ty</p>	Điều chỉnh theo Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC và phù hợp với nội dung của đề mục.
3.	<p><b>Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu</b></p> <p>4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắt hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.</p>	<p><b><u>Bổ sung:</u> Khoản 2 Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu</b></p> <p>2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành.</p> <p><b><u>Điều chỉnh:</u> Khoản 4 Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu</b></p> <p>5. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh</p>	Bổ sung định nghĩa cổ phiếu theo Khoản 2 Điều 4 Luật Chứng khoán 2019 và Điều chỉnh Khoản 4 Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu theo Khoản 4 Điều 7 Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC

	Chưa quy định về định nghĩa “cổ phiếu”.	<p>mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy <b><u>dưới hình thức khác</u></b>, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty. <b><u>Yêu cầu của người sở hữu cổ phiếu phải bao gồm các nội dung sau đây</u></b></p> <p><b><u>a. Thông tin về cổ phiếu đã bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác.</u></b></p> <p><b><u>b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại chứng nhận cổ phiếu mới.</u></b></p>	
4.	<p><b>Khoản 5 Điều 10. Thu hồi cổ phần</b></p> <p>5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (không quá 15% một năm) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán.</p>	<p><b><u>Điều chỉnh: Khoản 5 Điều 10. Thu hồi cổ phần</u></b></p> <p>5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải <b><u>chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh trong thời hạn trước</u></b> <del>thanh toán các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (không quá 15% một năm) vào</del> thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán.</p>	Điều chỉnh theo Khoản 4 Điều 113 Luật Doanh nghiệp 2020.
5.	<p><b>Điểm e Khoản 2 Điều 12. Quyền của cổ đông</b></p> <p>e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong Danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác.</p>	<p><b><u>Bổ sung: Điểm e Khoản 2 Điều 12. Quyền của cổ đông</u></b></p> <p>e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong Danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác <b><u>của mình</u></b>.</p>	Bổ sung theo Điểm đ Khoản 1 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020.
6.	<p><b>Điểm a khoản 3 Điều 14 Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; kể cả trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;</li> <li>- Định hướng phát triển công ty;</li> <li>- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</li> <li>- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ <del>50%</del> tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần</li> </ul>	<p><b><u>Sửa đổi: Điểm a khoản 3 Điều 14 Đại hội đồng cổ đông</u></b></p> <p>Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; kể cả trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;</li> <li>- Định hướng phát triển công ty;</li> <li>- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</li> <li>- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ <b><u>35%</u></b> tổng giá trị</li> </ul>	Sửa đổi nhằm đáp ứng quy định tại khoản 5 Điều 7 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công ty, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự. Và công văn số 913/UBCK-GSĐC ngày 23/02/2022 của Ủy ban Chứng

	nhất của công ty.	tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.	khoản Nhà nước.
7.	<b>Điểm d Khoản 4 Điều 14. Đại hội đồng cổ đông</b>  Không quy định	<b><u>Bổ sung:</u> Điểm d Khoản 4 Điều 14. Đại hội đồng cổ đông</b>  <b><u>d. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.</u></b>	Điều chỉnh theo Điểm d Khoản 4 Điều 12 Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC
8.	<b>Khoản d Khoản 2 Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>  d)Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ <del>50%</del> tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	<b><u>Sửa đổi:</u> Khoản d Khoản 2 Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>  d)Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ <b><u>35%</u></b> tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Sửa đổi nhằm đáp ứng quy định tại khoản 5 Điều 7 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công ty, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự. Và công văn số 913/UBCK-GSĐC ngày 23/02/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
9.	<b>Điểm o Khoản 2 Điều 15. Quyền và Nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>  o.Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ <b><u>50%</u></b> tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	<b><u>Sửa đổi:</u> Điểm o Khoản 2 Điều 15. Quyền và Nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>  o.Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ <b><u>35%</u></b> tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Sửa đổi nhằm đáp ứng quy định tại khoản 5 Điều 7 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công ty, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự. Và công văn số 913/UBCK-GSĐC ngày 23/02/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
10.	<b>Khoản 2 Điều 16. Các đại diện được ủy quyền</b>  2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:	<b><u>Bổ sung:</u> Khoản 2 Điều 16. Các đại diện được ủy quyền</b>  2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty, <b><u>phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được</u></b>	Điều chỉnh theo Khoản 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 2 Điều 16 Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC



		<b><u>ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền</u></b> và phải có chữ ký theo quy định sau đây:	
11.	<b>Khoản 1 Điều 17. Thay đổi các quyền</b>  1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp <del>thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.</del>	<b><u>Điều chỉnh: Khoản 1 Điều 17. Thay đổi các quyền</u></b>  1 Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện <b>từ 65%</b> tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. <u>Nghi quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản;</u>	Điều chỉnh theo Khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020.
12.	<b>Khoản 5 Điều 18. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b>  5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 Điều này trong các trường hợp sau:  a. Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;  d. Các trường hợp khác.	<b><u>Bổ sung: Khoản 5 Điều 18. Triệu tập <del>họp</del> Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo <u>mọi</u> họp Đại hội đồng cổ đông</u></b>  5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 Điều này trong các trường hợp sau:  a. Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung <u>theo quy định tại Khoản 4 Điều này;</u>  d. Các trường hợp khác <u>theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</u>	Bổ sung theo Khoản 3 Điều 142 Luật Doanh nghiệp 2020.
13.	<b>Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>  1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:  d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;  2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán	<b><u>Sửa đổi, bổ sung: Khoản 1, Khoản 2 Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</u></b>  1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <b>tham dự và <u>biểu quyết tại cuộc</u></b> họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:  d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ <del>50%</del> <b>35%</b> tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;  2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50%	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 5 Điều 7 Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022 và công văn số 913/UBCK-GSĐC ngày 23/02/2022 của Ủy ban

	thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <b><u>tham</u></b> dự họp <b><u>và biểu quyết tại cuộc họp tán hành</u></b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	Chứng khoán Nhà nước.
14.	<b>Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>  Không quy định	<b><u>Bổ sung:</u></b> Khoản 4 Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông  <b><u>4. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho từng thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử.</u></b>	Bổ sung theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020.
15.	<b>Điểm d Khoản 1 Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>  d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ <b>50%</b> tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.  <b>Điểm e Khoản 5 Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>  e. Các quyết định đã được thông qua;	<b><u>Sửa đổi:</u></b> Điểm d Khoản 1 Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông  d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ <b>35%</b> tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.  <b><u>Bổ sung:</u></b> Điểm e Khoản 5 Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông  e. Các quyết định <b><u>vấn đề</u></b> đã được thông qua <b><u>và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</u></b>	Sửa đổi nhằm đáp ứng quy định tại khoản 5 Điều 7 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công ty, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự và công văn số 913/UBCK-GSĐC ngày 23/02/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.  Bổ sung theo Điểm d Khoản 5

			Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020.
16.	<p><b>Điểm i Khoản 1 Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.</p>	<p><b><u>Bổ sung:</u> Điểm i Khoản 1 Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký. <b><u>Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</u></b></p>	Bổ sung theo Điểm d Khoản 1 Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điểm i Khoản 1 Điều 23 Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC
17.	<p><b>Khoản 1, Khoản 2 Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.</p>	<p><b><u>Điều chỉnh:</u> Khoản 1, Khoản 2 Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự, <del>và</del> thủ tục triệu tập họp <b><u>và ra quyết định</u></b> Đại hội đồng cổ đông <b><u>vi phạm nghiêm trọng</u></b> <del>không thực hiện đúng theo</del> quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, <b><u>trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.</u></b></p> <p>2. <del>Trình tự, thủ tục ra quyết định và</del> nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.</p>	Điều chỉnh theo Điều 151 Luật Doanh nghiệp 2020.
18.	<p><b>Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. ...Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:</p> <p>g. Các lợi ích liên quan tới Công ty (nếu có);</p>	<p><b><u>Bổ sung:</u> Khoản 1, Khoản 4 Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. ...Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:</p> <p>g. Các lợi ích liên quan tới Công ty <b><u>và các bên có liên quan của Công ty</u></b> (nếu có);</p> <p><b><u>4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều</u></b></p>	Bổ sung theo Khoản 1, Khoản 4 Điều 25 Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC

		<u><b>lê Công ty.</b></u>	
19.	<p><b>Khoản 1, Khoản 3 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. ...Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (5) năm năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>đ. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p><u><b>Điều chỉnh, bổ sung:</b> Khoản 1, Khoản 3 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị</u></p> <p>1. ...Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm <del>và, Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (5) năm năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</del></p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị <u><b>trong các trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế</b></u> trong các trường hợp sau:</p> <p>đ. <u><b>Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật</b></u> <del>Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</del></p>	Điều chỉnh để quy định cụ thể số lượng thành viên của Hội đồng quản trị. Đồng thời, bổ sung theo Khoản 1 Điều 160 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 4 Điều 26 Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC
20.	<p><b>Khoản 3 Điều 27. Thẩm quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>n. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>s. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p>	<p><u><b>Bổ sung:</b> Khoản 3 Điều 27. Thẩm quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</u></p> <p>n. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn <del>50</del> <b>35%</b> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>s. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; <u><b>quyết định thời hạn, thủ tục và</b></u> tổ chức việc chi trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p><u><b>Bổ sung:</b> Khoản 3 Điều 27. Thẩm quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:</u></p> <p><u><b>“Quyết định phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ không chuyển đổi, không kèm chứng quyền trong hạn mức được chấp thuận thông qua”</b></u></p>	Bổ sung theo Điều 150, Điều 153 Luật Doanh nghiệp, Điểm o, Điểm q Khoản 2 Điều 27 Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC. Đồng thời, quy định để làm rõ hơn thẩm quyền phát hành trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi, không kèm theo chứng quyền và trong hạn mức của HĐQT do HĐQT thông qua phương án phát hành.
21.	<p><b>Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy</p>	<p><u><b>Bổ sung:</b> Điều 28. Thù lao, <del>thưởng-tiền lương</del> và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</u></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền)</p>	Bổ sung theo Điều 28 Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC

	<p>quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận của Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.</p> <p>2. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>	<p>được nhận thù lao <b><u>và thưởng</u></b> cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao <b><u>và thưởng</u></b> cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định <b><u>tại cuộc họp thường niên. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày.</u></b> Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận của Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.</p> <p>2. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, <b><u>thưởng</u></b>, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị <b><u>được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và</u></b> phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty <b><u>và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</u></b></p> <p><b><u>5. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.</u></b></p>	
22.	<p><b>Khoản 4 Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng Quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận được đơn từ nhiệm hoặc ngày bị bãi nhiệm. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời</p>	<p><b><u>Bổ sung: Khoản 4 Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị</u></b></p> <p>4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng Quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận được đơn từ nhiệm hoặc ngày bị bãi nhiệm. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền <b><u>hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý</u></b></p>	<p>Bổ sung theo Khoản 4 Điều 156 Luật Doanh nghiệp 2020.</p>

	giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.	<u><b>hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định</b></u> thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số <u><b>thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.</b></u>	
23.	<b>Điều 34. Cán bộ quản lý</b>  Không quy định	<u><b>Bổ sung:</b> Điều 34. Cán bộ quản lý</u>  <u><b>1. Cán bộ quản lý Công ty bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và theo quy định của Điều lệ Công ty.</b></u>  <u><b>4. Tiền lương của cán bộ quản lý được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</b></u>	Bổ sung theo Điều 34 Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC
24.	<b>Điểm a, b Khoản 3 và Khoản 4 Điều 38. Thành viên Ban kiểm soát</b>  3. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:  a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp;  b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;	<u><b>Điều chỉnh:</b> Điểm a, b Khoản 3 và Khoản 4 Điều 38. Thành viên Ban kiểm soát</u>  3. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:  a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp <u><b>và tại khoản 2 Điều này;</b></u>  <del>b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</del>  <u><b>Bổ sung:</b> Điểm b Khoản 4 Điều 38. Thành viên Ban kiểm soát</u>  b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;	Điều chỉnh theo Khoản 2 Điều 174 Luật Doanh nghiệp 2020.
25.	<b>Khoản 3 Điều 44. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</b>  3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản	<u><b>Bổ:</b> Khoản 3 Điều 44. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</u>	Đã trùng với Khoản 2 Điều này.

	trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.		
--	--	--	--



## PHỤ LỤC

### SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Nội dung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do
1.	<b>Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát</b>  1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát.	<b><u>Sửa đổi:</u> Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát</b>  1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ <del>10</del> <b>5%</b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát.	Sửa đổi để phù hợp với Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty.

## PHỤ LỤC

### SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do
1.	<b>Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</b>  1. Hội đồng quản trị có từ 03 đến 11 thành viên. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị.	<b>Sửa đổi:</b> Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị  1. Hội đồng quản trị có ít nhất là 03 <b><u>05 (năm) thành viên và nhiều nhất là 11</u></b> (mười một) thành viên. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị.	Bổ sung theo Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty
2.	<b>Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</b>  1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:	<b>Bổ sung:</b> Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị  1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:  <b><u>c) Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Hội đồng quản trị có bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</u></b>	Bổ sung theo Điểm c Khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty
3.	<b>Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị</b>  1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị.	<b>Sửa đổi:</b> Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị  1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ <del>10</del> <b>5%</b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị.	Sửa đổi theo Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty.
4.	<b>Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b>	<b>Bổ sung:</b> Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	Bổ sung theo Khoản 3 Điều 27 Điều lệ Công ty và để làm

	<p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p>	<p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>r) Quyết định phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ không chuyển đổi, không kèm chứng quyền trong hạn mức được chấp thuận thông qua.</p>	<p>rõ hơn thẩm quyền phát hành trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi, không kèm theo chứng quyền và trong hạn mức của HĐQT do HĐQT thông qua phương án phát hành.</p>
--	---	--	--

## PHỤ LỤC

### SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

STT	Nội dung Quy chế nội bộ về quản trị công ty hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do
1.	<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.</p>	<p><b><u>Bổ sung:</u> Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị <b><u>Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (sau đây gọi tắt là “Công ty” hoặc “TIG”)</u></b> quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.</p>	Bổ sung nội dung tên chính thức và việc viết tắt để thuận tiện sử dụng trong quy chế.
2.	<p><b>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1.1. Vai trò của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>1.2. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p>	<p><b><u>Sửa đổi:</u> Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1.1. Vai trò của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ <b>50</b> <b>35%</b> tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>1.2. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ <b>50</b> <b>35%</b> tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p>	Sửa đổi nhằm đáp ứng quy định tại Khoản 5 Điều 7 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công ty, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự. Và

			công văn số 913/UBCK-GSDC ngày 23/02/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
3.	<p><b>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp</p> <p>đ) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông (người có nhiệm vụ chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông; quy định về kiến nghị của cổ đông đưa vào chương trình họp);</p> <p>- Hình thức kiến nghị: Việc kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông phải được làm bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày khai mạc...</p> <p>- Xử lý các kiến nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối các kiến nghị của cổ đông trong các trường hợp được quy định tại Khoản 5 Điều 18 Điều lệ Công ty. Cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;</li> <li>+ Các vấn đề liên quan đến nội dung bí mật kinh doanh, chiến lược kinh doanh của công ty.</li> </ul> </li> </ul>	<p><b><u>Sửa đổi:</u> Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp</p> <p>đ) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông (người có nhiệm vụ chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông; quy định về kiến nghị của cổ đông đưa vào chương trình họp);</p> <p>- Hình thức kiến nghị: Việc kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông phải được làm bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất <b>05 03</b> ngày làm việc trước ngày khai mạc</p> <p>- Xử lý các kiến nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối các kiến nghị của cổ đông trong các trường hợp được quy định tại Khoản 5 Điều 18 Điều lệ Công ty. Cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung <b>theo quy định</b>;</li> <li>+ <del>Các vấn đề liên quan đến nội dung bí mật kinh doanh, chiến lược kinh doanh của công ty.</del></li> </ul> </li> </ul>	Sửa đổi để phù hợp với Điểm e Khoản 3 Điều 12; Khoản 5 Điều 18 Điều lệ Công ty.
4.	<b>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</b>	<b><u>Sửa đổi:</u> Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</b>	Sửa đổi để phù hợp với Điều 145 Luật Doanh

	<p>2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp</p> <p>h) Điều kiện tiến hành</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</li> <li>✓ Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai...</li> </ul>	<p>2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp</p> <p>h) Điều kiện tiến hành</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng <del>60 (sáu mươi)</del> <b>30 (ba mươi)</b> ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</li> <li>✓ Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng <del>45 (bốn mươi lăm)</del> <b>20 (hai mươi)</b> ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai...</li> </ul>	<p>ngành 2020 và Khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty.</p>
5.	<p><b>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp</p> <p>m) Điều kiện để nghị quyết được thông qua;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.</li> <li>✓ Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.</li> </ul>	<p><b><u>Sửa đổi, bổ sung: Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</u></b></p> <p>2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp</p> <p>m) Điều kiện để nghị quyết được thông qua;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện từ <b>51%</b> tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông <b><u>tham dự họp và biểu quyết tại cuộc họp</u></b> tán thành, <b><u>trừ trường hợp quy định tại Khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</u></b></li> <li>✓ Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ</li> </ul>	<p>Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với khoản 5 Điều 7 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, luật đầu tư theo Phương thức đối tác công tư, Luật đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự.</p>

		đồng được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ <b>51%</b> tổng số phiếu biểu quyết tán thành.	
6.	<p><b>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>a) Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản;</p> <p>+ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>+ Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>+ Tổ chức lại, giải thể công ty.</p>	<p><b>Sửa đổi: Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>a) Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản;</p> <p>+ <del>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</del></p> <p>+ <del>Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</del></p> <p>+ <del>Tổ chức lại, giải thể công ty.</del></p>	Sửa đổi cho phù hợp với Khoản 1 Điều 22 Điều lệ Công ty.
7.	<p><b>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>b) Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản;</p> <p>✓ Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của công ty;</p> <p>✓ Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc</p>	<p><b>Sửa đổi, bổ sung: Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>b) Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản;</p> <p>✓ Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và <del>người đại diện theo pháp luật của công ty;</del></p> <p>✓ Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p>	Sửa đổi, bổ sung theo Điểm g Khoản 3, Điểm e, đ Khoản 5, Khoản 6 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020; Điểm g Khoản 2, Điểm g Khoản 3, Khoản 6, Khoản 8 Điều 22 Điều lệ Công ty.



	<p>của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các quyết định đã được thông qua;</li> <li>- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty và của người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.</li> </ul> <p>✓ Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi Biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của TIG trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</p> <p>✓ Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>c. Tối thiểu 08 ngày làm việc trước ngày đăng ký cuối cùng, Công ty phải gửi hồ sơ chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông tới Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam để thực hiện chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các quyết định đã được thông qua <b><u>và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng</u></b>;</li> <li>- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, <del>người đại diện theo pháp luật của công ty và của người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.</del></li> </ul> <p>✓ Biên bản kiểm phiếu <b><u>và nghị quyết</u></b> phải được gửi đến các cổ đông trong vòng 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi Biên bản kiểm phiếu <b><u>và nghị quyết</u></b> có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của TIG trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</p> <p>✓ Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất <del>50</del> <b><u>51%</u></b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>C. Bỏ</p>	
8.	<p><b>Điều 3. Hội đồng quản trị</b></p> <p>1.2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị:</p>	<p><b><u>Sửa đổi, bổ sung:</u> Điều 3. Hội đồng quản trị</b></p> <p>1.2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị:</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với Khoản 1 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;</p>

	<p>b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>g. Quyết định việc phát hành trái phiếu thường (trái phiếu không chuyển đổi) theo thẩm quyền; đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</p> <p>j. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;</p> <p>l. Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;</p> <p>m. Thành lập các công ty con của Công ty;</p> <p>q. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 5% đến dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán hoặc soát xét gần nhất của Công ty;</p> <p>t. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần đã bán trong thời hạn 12 tháng;</p>	<p>b. Xác định các mục tiêu, <b><u>kế hoạch, chiến lược cụ thể trên cơ sở định hướng phát triển</u></b> hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>g. Quyết định <b><u>phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ không chuyển đổi, không kèm chứng quyền trong hạn mức được chấp thuận thông qua</u></b> việc phát hành trái phiếu thường (trái phiếu không chuyển đổi) theo thẩm quyền; đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</p> <p>j. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; <b><u>quyết định thời hạn, thủ tục và</u></b> tổ chức việc chi trả cổ tức <b><u>hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh</u></b>;</p> <p><del>l. Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;</del></p> <p><del>m. Thành lập các công ty con của Công ty;</del></p> <p>q. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 5% đến dưới <del>50</del> <b>35%</b> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán hoặc soát xét gần nhất của Công ty;</p> <p>t. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần <b><u>đã bán trong thời hạn 12 tháng</u></b>;</p>	Khoản 3 Điều 27 Điều lệ Công ty.
9.	<b>Điều 3. Hội đồng quản trị</b>	<p><b><u>Sửa đổi, bổ sung: Điều 3. Hội đồng quản trị</u></b></p> <p>2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</p>	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với Khoản 2 Điều 25, Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty.

<p>2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 06 (sáu) người. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm trong đó nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị độc lập là 05 (năm) năm, nhiệm kỳ của thành viên điều hành của Hội đồng quản trị là 04 (bốn) năm, nhiệm kỳ của các thành viên Hội đồng quản trị còn lại là 03 (ba) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>✓ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;</li> <li>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</li> </ul>	<p>a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị <b><u>ít nhất là 07 (bảy) 05 (năm) người và nhiều nhất là 11 (mười một) người.</u></b></p> <p>Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm <b><u>và trong đó nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị độc lập là 05 (năm) năm, nhiệm kỳ của thành viên điều hành của Hội đồng quản trị là 04 (bốn) năm, nhiệm kỳ của các thành viên Hội đồng quản trị còn lại là 03 (ba) năm.</u></b> Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>✓ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ <del>10</del> <b><u>5%</u></b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <del>10</del> <b><u>5%</u></b> đến dưới <del>20</del> <b><u>10%</u></b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;</li> <li>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <del>20</del> <b><u>10%</u></b> đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</li> <li>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% <b><u>đến dưới 90%</u></b> <del>trở lên</del> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;</li> </ul>	
---	---	--

	- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;		
10.	<p><b>Điều 3. Hội đồng quản trị</b></p> <p>2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>...Trong trường hợp có 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số ứng cử viên có phiếu bầu ngang nhau.</p> <p>đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>✓ Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp thông tin cá nhân sai lệch, không đúng sự thật khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;</li> </ul> <p>✓ Thành viên đó bị bãi miễn thành viên Hội đồng quản trị theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p><b>Sửa đổi, bổ sung: Điều 3. Hội đồng quản trị</b></p> <p>2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>...Trong trường hợp có 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số ứng cử viên có phiếu bầu ngang nhau <b><u>hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử.</u></b></p> <p>đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>✓ Thành viên Hội đồng quản trị bị <b><u>Đại hội đồng cổ đông</u></b> miễn nhiệm, <b><u>bãi nhiệm</u></b> trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li><del>- Cung cấp thông tin cá nhân sai lệch, không đúng sự thật khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;</del></li> </ul> <p>✓ <del>Thành viên đó bị bãi miễn thành viên Hội đồng quản trị theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</del></p>	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020; Khoản 4 Điều 21, Khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty.
11.	<p><b>Điều 3. Hội đồng quản trị</b></p> <p>2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</p>	<p><b><u>Bổ sung: Điều 3. Hội đồng quản trị</u></b></p> <p>2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</p>	Bổ sung theo Điều 25 Điều lệ Công ty.

	<p>g) Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>- Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);</p>	<p>g) Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>- Các lợi ích có liên quan tới Công ty <b><u>và các bên có liên quan của Công ty</u></b> (nếu có);</p>	
12.	<p><b>Điều 3. Hội đồng quản trị</b></p> <p>3. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>- Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định.</p>	<p><b><u>Bổ sung:</u></b> Điều 3. Hội đồng quản trị</p> <p>3. Thù lao, <b><u>thưởng</u></b> và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>- Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao <b><u>và thưởng</u></b> cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao <b><u>và thưởng</u></b> cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định <b><u>tại cuộc họp thường niên. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày.</u></b></p>	Bổ sung theo Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2020.
13.	<p><b>Điều 3. Hội đồng quản trị</b></p> <p>c) Thông báo họp Hội đồng quản trị (gồm thời gian, địa điểm, chương trình họp, các vấn đề thảo luận và quyết định);</p> <p>- Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất 03 (ba) ngày trước khi tổ chức họp.</p> <p>e) Cách thức biểu quyết:</p> <p>- Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p>	<p><b><u>Bổ sung:</u></b> Điều 3. Hội đồng quản trị</p> <p>c) Thông báo họp Hội đồng quản trị (gồm thời gian, địa điểm, chương trình họp, các vấn đề thảo luận và quyết định);</p> <p>- Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất 03 (ba) ngày <b><u>làm việc</u></b> trước khi tổ chức họp.</p> <p>e) Cách thức biểu quyết:</p> <p>- Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p>	Bổ sung theo Khoản 7, Khoản 10 Điều 30 Điều lệ Công ty.

	+ Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác.	+ Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, <b><u>bổ phiếu điện tử</u></b> hoặc hình thức tương tự khác.	
14.	<b>Điều 3. Hội đồng quản trị</b>  6. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty bao gồm các nội dung chính sau đây a) Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty;	<b><u>Bổ sung:</u> Điều 3. Hội đồng quản trị</b>  6. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty bao gồm các nội dung chính sau đây a) Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty;  <b><u>- Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật.</u></b>	Bổ sung nội dung về tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty để phù hợp với đề mục.
15.	<b>Điều 4. Ban Kiểm soát</b>  2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát sau đây:  c) Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát;  ✓ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;	<b><u>Sửa đổi:</u> Điều 4. Ban Kiểm soát</b>  2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát sau đây:  c) Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát;  ✓ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ <del>10</del> <b><u>5%</u></b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <del>10</del> <b><u>5%</u></b> đến dưới <del>20</del> <b><u>10%</u></b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <del>20</del> <b><u>10%</u></b> đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;	Điều chỉnh cho phù hợp với nội dung đề cử thành viên Hội đồng quản trị tại Điểm c Khoản 2 Điều 3 Quy chế này và Điều lệ Công ty.

	- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;	- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% <del>trở lên</del> <b>đến dưới 90%</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;	
16.	<p><b>Điều 4. Ban Kiểm soát</b></p> <p>2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát sau đây:</p> <p>d) Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát;</p> <p>...Trường hợp có 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có phiếu bầu ngang nhau.</p>	<p><b><u>Bổ sung:</u> Điều 4. Ban Kiểm soát</b></p> <p>2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát sau đây:</p> <p>d) Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát;</p> <p>...Trường hợp có 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có phiếu bầu ngang nhau <b><u>hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử.</u></b></p>	Bổ sung theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020; Khoản 4 Điều 21 Điều lệ Công ty.
17.	<p><b>Điều 4. Ban Kiểm soát</b></p> <p>2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát sau đây:</p> <p>e) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát;</p> <p>✓ Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <p>- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại điểm c Khoản này;</p> <p>✓ Thành viên Ban Kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:</p>	<p><b><u>Sửa đổi, bổ sung:</u> Điều 4. Ban Kiểm soát</b></p> <p>2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát sau đây:</p> <p>e) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát;</p> <p>✓ Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <p>- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại điểm <b><u>b</u></b> e Khoản này;</p> <p><b><u>- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.</u></b></p> <p>✓ Thành viên Ban Kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:</p>	Sửa đổi, bổ sung theo Điểm c Khoản 3, Điểm e Khoản 4 Điều 38 Điều lệ Công ty và điều chỉnh lại cho đúng điều khoản dẫn chiếu tương ứng.



		<b><u>- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.</u></b>	
18.	<b>Điều 5. Tổng Giám đốc</b>  1.1. Vai trò của Tổng Giám đốc: ...Giám đốc hoặc Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;  1.2. Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc:  Tổng Giám đốc Công ty có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 162 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	<b><u>Sửa đổi:</u> Điều 5. Tổng Giám đốc</b>  1.1. Vai trò của Tổng Giám đốc: ... <del>Giám đốc hoặc</del> Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;  1.2. Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc:  Tổng Giám đốc Công ty có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 <b><u>3</u></b> Điều 162 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	Sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế và điều chỉnh lại cho đúng điều khoản dẫn chiếu tương ứng.
19.		<b><u>Sửa đổi:</u> Một số lỗi chính tả và thể thức văn bản.</b>	Điều chỉnh lại các lỗi chính tả và thể thức văn bản cho phù hợp.